Ký bởi: Cổng Thông tin điện tử Chính phủ
Email: thongtinchinhphu@chinhphu.vn
Cơ quan: Văn phòng Chính phủ
Thời gian ký: 02.04.2018 14:51:40 +07:00

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Quyết định số 11/2018/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2018 ban hành Bảng phân loại tiêu dùng theo mục đích của hộ gia đình Việt Nam

(Tiếp theo Công báo số 463 + 464)

Phụ lục II
NỘI DUNG BẢNG PHÂN LOẠI TIÊU DÙNG THEO MỤC ĐÍCH CỦA HỘ GIA ĐÌNH VIỆT NAM
(Kèm theo Quyết định số 11/2018/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ)

07 GIAO THÔNG VẬN TẢI

07.1 Phương tiện giao thông

Việc mua sắm xe du lịch như xe cắm trại, nhà lưu động, xe mooc, máy bay và thuyền được đề cập tại mã 09.1.2.

07.1.1 Xe ô tô

Bao gồm:

- Xe ô tô, xe tải chở khách, ô tô con liên hợp, xe có ngăn riêng xếp hành lý và xe tương tự với ổ đĩa hai bánh hoặc bốn bánh.

Loại trừ: Xe chở ngoại lệ (06.1.3), xe cắm trại (09.1.2), xe golf (09.1.2)

07.1.1.1 Xe ô tô mới

Bao gồm:

- Xe ô tô mới, xe tải chở khách mới, ô tô con liên hợp mới, xe có ngăn riêng xếp hành lý mới và xe như thế với ổ đĩa hai bánh hoặc bốn bánh mới.

07.1.1.2 Xe ô tô đã qua sử dụng

Bao gồm:

- Xe ô tô đã qua sử dụng, xe chở khách đã qua sử dụng, ô tô con liên hợp đã qua sử dụng, xe có ngăn riêng xếp hành lý đã qua sử dụng và xe như thế với ổ đĩa hai bánh hoặc bốn bánh đã qua sử dụng.

Chú ý: Xe được cho là đã qua sử dụng khi chúng cũ hơn một năm tại thời điểm mua.

07.1.2 Xe gắn máy

Bao gồm:

- Xe gắn máy của tất cả các loại, tay ga có động cơ và xe gắn máy có động cơ đốt trong.

Gồm cả:

- Xe thùng, xe gắn máy chạy trên tuyết

Loại trừ: Xe chở ngoại lệ (06.1.3); xe golf (09.1.2)

07.1.2.0 Xe gắn máy

Bao gồm:

- Xe gắn máy của tất cả các loại, tay ga có động cơ và xe gắn máy có động cơ đốt trong.

Gồm cả:

- Xe thùng;

- Xe gắn máy chạy trên tuyết.

Loại trừ:

- Xe chở ngoại lệ (06.1.3.3)

- Xe golf (09.1.2.9)

07.1.3 Xe đạp

Bao gồm:

- Xe hai bánh và xe ba bánh của tất cả các loại;

- Xe kéo;

- Xe đạp điện, xe máy điện.

Loại trừ:

- Xe gắn máy với động cơ đốt trong (07.1.2)

- Xe hai bánh và xe ba bánh đồ chơi (09.2.1)

07.1.3.0 Xe đạp

Bao gồm:

- Xe hai bánh và xe ba bánh của tất cả các loại;

- Xe kéo;

- Xe đạp điện, xe máy điện.

Loại trừ:

- Xe gắn máy với động cơ đốt trong (07.1.2.0)

- Xe hai bánh và xe ba bánh đồ chơi (09.2.1.2)

07.1.4 Xe do động vật kéo

Bao gồm:

- Xe do động vật kéo;

- Động vật bị yêu cầu kéo xe và thiết bị liên quan (ách, xích cổ, bộ yên cương, đai,...);

Loại trừ: Ngựa và ngựa non, xe do ngựa và ngựa kéo cùng thiết bị liên quan được sắm cho mục đích du lịch (09.1.2).

07.1.4.0 Xe do động vật kéo

Bao gồm:

- Xe do động vật kéo;

Gồm cả:

- Động vật bị yêu cầu kéo xe và thiết bị liên quan (ách, xích cổ, bộ yên cương, đai...).

Loại trừ:

- Ngựa và ngựa non, xe do ngựa và ngựa kéo cùng thiết bị liên quan được sắm cho mục đích du lịch (09.1.2.9)

07.2 Phụ tùng, phụ kiện, nhiên liệu, bảo dưỡng phương tiện giao thông và dịch vụ khác

Việc mua sắm các bộ phận, phụ kiện hay các chất bôi trơn do các hộ gia đình sản xuất với ý định tự thực hiện việc bảo trì, sửa chữa hay can thiệp sẽ được xếp vào nhóm (07.2.1) hoặc (07.2.2). Nếu hộ gia đình trả cho doanh nghiệp để thực hiện bảo trì, sửa chữa hoặc lắp đặt, tổng giá trị của dịch vụ, gồm cả chi phí nguyên vật liệu được sử dụng sẽ được xếp vào nhóm (07.2.3)

07.2.1 Phụ tùng, phụ kiện

Bao gồm:

- Lốp xe (mới, đã qua sử dụng hoặc tái xử lí), săm, bugi, pin, giảm xóc, bộ lọc, máy bơm và phụ tùng hoặc phụ kiện khác cho phương tiện vận tải cá nhân, mũ bảo hiểm cho xe máy và xe đạp.

- Bình chữa cháy cho các phương tiện giao thông vận tải; sản phẩm chuyên dụng để làm sạch và bảo trì các phương tiện vận tải như sơn, chất tẩy rửa chrome, hợp chất bịt kín và chất đánh bóng thân xe; giấy dán xe ô tô, xe máy,...

Loại trừ:

- Sản phẩm không chuyên biệt để làm sạch và bảo trì như nước cất, miếng xốp gia dụng, da sơn dương, chất tẩy rửa... (05.6.1);

- Chi phí cho việc lắp phụ tùng, phụ kiện và cho sơn, rửa và đánh bóng thân xe (07.2.3);

- Vô tuyến điện (08.1.1);

- Radio cho xe ô tô (08.1.5);

- Ghế ngồi cho em bé ở xe ô tô (13.2.9).

07.2.1.1 Lốp

Bao gồm:

- Lốp mới, đã qua sử dụng hoặc tái xử lí, săm cho ô tô, xe đạp, xe máy...

07.2.1.2 Phụ tùng khác

Bao gồm:

- Săm, bugi, pin, giảm xóc, bộ lọc, máy bơm, bộ ắc quy cho xe điện và phụ tùng khác cho phương tiện vận tải cá nhân;

- Vành.

07.2.1.3 Phụ kiện

Bao gồm:

- Phụ tùng cho phương tiện vận tải cá nhân được mua đơn chiếc;

- Bình chữa cháy cho các thiết bị giao thông vận tải;

- Sản phẩm chuyên dụng để làm sạch và bảo trì các phương tiện vận tải như sơn, chất tẩy rửa chrome, hợp chất bịt kín và chất đánh bóng thân xe; giấy dán xe ô tô, xe máy...

- Nắp tròn đậy trục bánh xe, nếu mua đơn chiếc;

- Mũ bảo hiểm cho xe máy và xe đạp;

Gồm cả: Mũ bảo hiểm gắn ca-me-ra.

07.2.2 Nhiên liệu và chất bôi trơn

Bao gồm:

- Xăng và nhiên liệu khác như diesel, khí hóa lỏng, cồn và hỗn hợp hai kỳ;

- Chất bôi trơn, chất bôi trơn phanh và bộ truyền động, chất làm nguội và phụ gia;

- Nhiên liệu cho các công cụ và thiết bị chính thuộc mục (05.5.1) và phương tiện giải trí thuộc mục (09.1.2).

Loại trừ: Chi phí cho việc thay dầu và mỡ (07.2.3).

07.2.2.1 Diesel

Bao gồm:

- Diesel

07.2.2.2 Xăng dầu

Bao gồm:

- Dầu hỏa/xăng

Loại trừ:

- Hỗn hợp hai kỳ (07.2.2.3)

07.2.2.3 Nhiên liệu khác

Bao gồm:

- Khí hóa lỏng (lpg), khí tự nhiên (cng, lng), cồn, nhiên liệu sinh học (ethanol, methanol), methane và hỗn hợp hai kỳ.

- Điện làm nhiên liệu cho xe ô tô khi được định giá khác với điện khác.

- Khí hydro.

07.2.2.4 Chất bôi trơn

Bao gồm:

- Chất bôi trơn, chất bôi trơn phanh và bộ truyền động, chất làm nguội và phụ gia.

Loại trừ:

- Chi phí cho việc thay dầu và mỡ (07.2.3.0).

07.2.3 Bảo trì và sửa chữa các phương tiện vận tải cá nhân

Bao gồm:

- Các dịch vụ mua ngoài để bảo trì và sửa chữa các phương tiện vận tải cá nhân như lắp đặt các bộ phận và phụ kiện, cân bằng bánh xe, kiểm tra kỹ thuật, khắc phục sự cố, thay dầu, bôi trơn và rửa xe.

Loại trừ:

- Việc mua riêng phụ tùng, phụ kiện hoặc chất bôi trơn được các hộ gia đình thực hiện với ý định tự thực hiện việc bảo trì hoặc sửa chữa (07.2.1) hoặc (07.2.2); kiểm tra sự thích hợp chạy trên đường công cộng (07.2.4).

07.2.3.0 Bảo trì và sửa chữa các phương tiện vận tải cá nhân

Bao gồm:

- Các dịch vụ mua ngoài để bảo trì và sửa chữa các phương tiện vận tải cá nhân như lắp đặt các bộ phận và phụ kiện, cân bằng bánh xe, kiểm tra kỹ thuật, khắc phục sự cố, thay dầu, bôi trơn và rửa xe.

Loại trừ:

- Việc mua riêng phụ tùng, phụ kiện hoặc chất bôi trơn được các hộ gia đình thực hiện với ý định tự thực hiện việc bảo trì hoặc sửa chữa (07.2.1) hoặc (07.2.2);

- Kiểm tra sự thích hợp chạy trên đường công cộng (07.2.4.3).

07.2.4 Các dịch vụ khác đối với các phương tiện vận tải cá nhân

Bao gồm:

- Thuê nhà để xe hay chỗ đậu xe mà không cung cấp bãi đậu xe kết nối với nhà ở;

- Lệ phí cầu đường (cầu, đường hầm, phà đưa đón, đường cao tốc) và cột bỏ tiền đậu xe;

- Học lái xe, kiểm tra lái xe và giấy phép lái xe;

- Kiểm tra sự thích hợp chạy trên đường công cộng;

- Thuê phương tiện vận tải cá nhân mà không có tài xế.

Loại trừ:

- Thuê xe ô tô có tài xế (07.3.2); phí dịch vụ bảo hiểm đối với các phương tiện vận tải cá nhân (12.1.4).

07.2.4.1 Thuê nhà để xe hay chỗ đậu xe

Bao gồm:

- Thuê nhà để xe hay chỗ đậu xe mà không cung cấp bãi đậu xe kết nối với nhà ở;

Loại trừ:

- Thuê nhà để xe hay chỗ đậu xe mà cung cấp bãi đậu xe kết nối với nhà ở (04.1.2.2)

07.2.4.2 Phí cầu đường và phí đỗ xe

Bao gồm:

- Lệ phí cầu đường (cầu, đường hầm, phà đưa đón, đường cao tốc) và cột bỏ tiền đậu xe.

- Phí thuê hoặc mua thẻ điện tử và các thiết bị thu phí.

- Chi phí cho một chỗ đậu xe trong bãi đậu xe như ở các trung tâm mua sắm mà bạn "thuê" cho một vài giờ hoặc ít hơn (bao gồm cả chăm sóc khách).

07.2.4.3 Phí học và lấy bằng lái xe

Bao gồm:

- Học, kiểm tra, giấy phép lái xe và kiểm tra sự thích hợp chạy trên đường công cộng.

07.2.4.4 Thuê phương tiện vận tải cá nhân mà không có tài xế

Bao gồm:

- Thuê phương tiện vận tải cá nhân mà không có tài xế.

- Phí tham gia đề án “chia sẻ ô tô” hoặc “chia sẻ xe đạp”.

- Phí dịch vụ bảo hiểm liên quan tới phương tiện vận tải cá nhân (12.1.4.1)

- Thanh toán cho việc thu xếp cá nhân về chia sẻ phương tiện giao thông cá nhân (đi chung xe, chở cùng năng động) (07.3.2.2)

07.3 Dịch vụ vận tải hành khách

Việc mua các dịch vụ vận chuyển thường được phân loại theo phương thức vận chuyển. Khi một vé chi trả hai hoặc nhiều phương thức vận tải - ví dụ, xe buýt nội đô và tàu ngầm hoặc xe lửa và phà liên đô thị - và các chi phí không thể phân tách giữa chúng, thì mua sắm như vậy nên được phân vào nhóm (07.3.5).

Chi phí bữa ăn, đồ ăn nhẹ, đồ uống, giải khát, dịch vụ ăn nghỉ phải được đưa vào nếu được chi trả bởi giá vé và không được định giá riêng. Nếu định giá riêng, những chi phí này phải được xếp vào nhóm 11.

Dịch vụ vận tải trường học được đưa vào nhưng dịch vụ xe cứu thương bị loại ra (06.4.2).

07.3.1 Vận tải hành khách bằng đường sắt

Bao gồm:

- Vận chuyển cá nhân, nhóm người và hành lý bằng tàu hỏa, tàu cao tốc, tàu đệm từ, đường sắt nhẹ, xe điện và tàu điện ngầm;

- Vận chuyển của phương tiện cá nhân đi kèm.

Loại trừ:

- Vận tải đường sắt leo núi (07.3.6).

07.3.1.1 Vận tải hành khách bằng tàu hỏa

Bao gồm:

- Vận chuyển cá nhân, nhóm người và hành lý bằng tàu hỏa, tàu cao tốc, tàu đệm từ.

07.3.1.2 Vận tải hành khách bằng vận chuyển nhanh và xe điện

Bao gồm:

- Vận chuyển cá nhân, nhóm người và hành lý bằng vận chuyển nhanh, đường sắt nhẹ, tàu điện ngầm, tàu điện ngầm bánh lốp;

- Vận chuyển cá nhân, nhóm người và hành lý bằng xe điện.

07.3.2 Vận tải hành khách bằng đường bộ

Bao gồm:

- Vận chuyển cá nhân, nhóm người và hành lý bằng xe buýt, xe điện chở hành khách, xe khách, xe lái thuê, taxi tự lái, taxi chia sẻ, xe thuê kèm người lái.

- Vận chuyển cá nhân bằng xe mô tô, xe ba bánh và xe có động cơ khác.

07.3.2.1 Vận tải hành khách bằng xe buýt và xe khách

Bao gồm:

- Vận chuyển cá nhân, nhóm người và hành lý bằng xe buýt, xe điện chở hành khách, xe khách,

- Vận chuyển cá nhân, nhóm người và hành lý bằng taxi chia sẻ.

07.3.2.2 Vận tải hành khách bằng taxi và xe lái thuê

Bao gồm:

- Vận chuyển cá nhân, nhóm người và hành lý bằng taxi và xe thuê kèm người lái;

- Vận chuyển cá nhân, nhóm người và hành lý bằng việc sắp xếp cá nhân như chia sẻ phương tiện vận tải (đi chung xe, chở cùng năng động).

07.3.2.3 Vận tải hành khách bằng xe mô tô, xe ba bánh và xe có động cơ khác

Bao gồm: vận chuyển người và hành lý bằng xe máy, mô tô hoặc xe có động cơ khác

07.3.2.4 Vận tải hành khách bằng xe thô sơ

Bao gồm vận chuyển hành khách và hành lý bằng xe thô sơ như xích lô, xe động vật kéo...

07.3.3 Vận tải hành khách bằng đường không

Bao gồm:

- Vận chuyển cá nhân, nhóm người và hành lý bằng máy bay dân dụng và máy bay trực thăng, nó còn gồm cả máy bay chở khách không người lái và máy bay điều khiển từ xa.

07.3.3.0 Vận tải hành khách bằng đường không

Bao gồm:

- Vận chuyển cá nhân, nhóm người và hành lý bằng máy bay dân dụng và máy bay trực thăng.

- Máy bay chở khách không người lái và máy bay điều khiển từ xa.

07.3.4 Vận tải hành khách bằng đường biển và đường thủy nội địa

Bao gồm:

- Vận chuyển cá nhân, nhóm người và hành lý bằng tàu thủy, thuyền, phà, thủy phi cơ và tàu cánh ngầm;

- Vận chuyển phương tiện cá nhân đi kèm;

- Taxi dưới nước.

07.3.4.0 Vận tải hành khách bằng đường biển và đường thủy nội địa

Bao gồm:

- Vận chuyển cá nhân, nhóm người và hành lý bằng tàu thủy, thuyền, phà, thủy phi cơ và tàu cánh ngầm;

- Vận chuyển phương tiện cá nhân đi kèm;

- Taxi dưới nước.

07.3.5. Vận tải hành khách kết hợp

Bao gồm:

- Vận chuyển cá nhân, nhóm người và hành lý bằng hai hay nhiều phương thức vận tải khi chi phí không thể phân tách giữa chúng;

- Vận chuyển phương tiện cá nhân đi kèm.

Loại trừ:

- Kỳ nghỉ trọn gói (09.7.0).

07.3.5.0 Vận tải hành khách kết hợp

Bao gồm:

- Vận chuyển cá nhân, nhóm người và hành lý bằng hai hay nhiều phương thức vận tải khi chi phí không thể phân tách giữa chúng;

- Vận chuyển phương tiện cá nhân đi kèm.

Loại trừ:

- Kỳ nghỉ trọn gói (09.7.0)

07.3.6 Các dịch vụ vận tải mua ngoài khác

Bao gồm:

- Đường sắt leo núi, thang máy, xe cáp treo và vận chuyển ghế cáp treo;

- Dịch vụ của các nhân viên khuân vác và văn phòng hành lý gửi/giao nhận hành lý;

- Khoản hoa hồng đại lý du lịch, nếu định giá riêng;

- Cầu vận chuyển, thang máy, băng chuyền, thang máy Schmid.

Loại trừ:

- Xe cáp treo và vận chuyển ghế cáp treo tại khu nghỉ mát trượt tuyết và các trung tâm nghỉ mát (09.4 6).

07.3.6.1 Đường sắt leo núi, thang máy, xe cáp treo và vận tải bằng cáp treo

Bao gồm:

- Đường sắt leo núi;

- Xe cáp treo và ghế cáp treo;

- Dịch vụ của các nhân viên khuân vác và văn phòng hành lý và gửi giao nhận hành lý;

- Khoản hoa hồng đại lý du lịch, nếu định giá riêng;

- Cầu vận chuyển, thang máy;

- Thang máy, băng chuyền;

- Cầu thang cuốn/đường đi bộ di động.

Loại trừ:

- Xe cáp treo và vận chuyển ghế cáp treo tại khu nghỉ mát trượt tuyết và các trung tâm nghỉ mát (09.4 6.2).

07.3.6.2 Giao nhận hành lý và hành lý gửi

Bao gồm:

- Dịch vụ của các nhân viên khuân vác và văn phòng hành lý gửi - giao nhận hành lý.

07.3.6.9 Các dịch vụ vận tải mua ngoài khác chưa được phân vào đâu

Bao gồm:

- Khoản hoa hồng đại lý du lịch, nếu định giá riêng.

07.4 Dịch vụ vận tải hàng hóa

07.4.1 Dịch vụ bưu chính

Bao gồm:

- Tiền thanh toán cho việc phân phát thư, bưu thiếp, bưu kiện;

- Phân phát thư riêng, bưu kiện.

Gồm cả:

- Toàn bộ việc mua tem bưu chính mới, bưu thiếp trước khi miễn cước và giấy bọc thư máy bay.

Loại trừ:

- Mua tem bưu chính đã qua sử dụng hoặc hủy bỏ (09.2.1)

- Dịch vụ tài chính bưu cục (12.2.9)

07.4.1.1 Dịch vụ gửi thư

Bao gồm:

- Bưu thiếp và toàn bộ việc mua tem bưu chính mới, bưu thiếp trước khi miễn cước và giấy bọc thư máy bay.

07.4.1.2 Dịch vụ gửi bưu kiện

Bao gồm:

- Dịch vụ giao hàng bưu kiện (bưu kiện gửi đến và gửi đi, giao hàng bưu kiện tại nhà);

- Dịch vụ giao các hàng hóa khác như đồ nội thất, mua sắm siêu thị khi được định phí riêng.

07.4.9 Dịch vụ vận tải hàng hóa khác

Bao gồm:

- Dịch vụ tháo dỡ và lưu trữ đồ nội thất

07.4.9.1 Dịch vụ tháo dỡ và lưu trữ

Bao gồm:

- Dịch vụ tháo dỡ và lưu trữ đồ nội thất.

Loại trừ:

- Đơn vị tự bảo quản (04.1.2.2)

- Dịch vụ của các nhân viên khuân vác và văn phòng hành lý gửi - giao nhận hành lý (07.3.6.2)

07.4.9.2 Giao hàng

Bao gồm:

- Dịch vụ giao các hàng hóa khác như đồ nội thất, mua sắm siêu thị khi được định phí riêng.

08 THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

08.1 Thiết bị thông tin và truyền thông

08.1.1 Điện thoại cố định

Bao gồm:

- Các giao dịch mua máy điện thoại, vô tuyến điện thoại, máy fax, máy trả lời điện thoại và loa điện thoại.

Loại trừ:

- Thiết bị fax và trả lời điện thoại do máy vi tính cá nhân cung cấp (08.1.4)

08.1.1.0 Điện thoại cố định

Bao gồm:

- Các giao dịch mua máy điện thoại, vô tuyến điện thoại, máy fax, máy trả lời điện thoại và loa điện thoại.

Loại trừ:

- Thiết bị fax và trả lời điện thoại do máy vi tính cá nhân cung cấp (08.1.4)

08.1.2 Điện thoại di động thông thường

Bao gồm:

- Máy điện thoại di động cầm tay thông thường, bao gồm thiết bị với nhiều chức năng.

Loại trừ:

- Điện thoại thông minh (08.1.3)

08.1.2.0 Điện thoại di động thông thường

Bao gồm:

- Máy điện thoại di động cầm tay thông thường, bao gồm thiết bị với nhiều chức năng.

Loại trừ:

- Điện thoại thông minh (08.1.3)

08.1.3 Điện thoại thông minh và máy tính bảng

Bao gồm:

- Điện thoại thông minh;

- Máy tính bảng.

08.1.3.1 Điện thoại thông minh và máy tính bảng

Bao gồm:

- Điện thoại thông minh;

- Máy tính bảng.

08.1.3.2 Phụ kiện điện thoại thông minh và máy tính bảng

Bao gồm:

- Đồng hồ thông minh;

- Máy theo dõi tập thể dục, và các thiết bị đeo trên người khác ví dụ như kính google mà cần điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng để hoạt động;

- Bộ sạc, pin, dàn dây điện, đế cắm, lớp phủ bề mặt, vỏ bao, khung, giá đỡ.

08.1.4 Thiết bị xử lý thông tin

Bao gồm:

- Máy vi tính cá nhân, màn hình, máy chiếu, màn hình hiển thị ảo gắn trên đầu, máy in và các phụ kiện hỗn hợp đi theo chúng;

- Máy tính, kể cả máy tính bỏ túi;

- Máy đánh chữ và xử lý văn bản (thiết bị).

Gồm cả:

- Thiết bị fax và trả lời điện thoại do máy vi tính cá nhân cung cấp.

Loại trừ:

- Gói phần mềm máy tính như hệ điều hành, ứng dụng, ngôn ngữ,... (08.2.2)

- Phương tiện di động chứa sách, từ điển, từ điển bách khoa, dạy ngoại ngữ, các bài thuyết trình đa phương tiện, vv dưới dạng phần mềm (09.6.1)

- Phần mềm trò chơi video (09.2.1)

- Máy tính chơi game mà cắm vào vô tuyến truyền hình (09.2.1)

08.1.4.1 Máy tính để bàn và máy tính xách tay

Bao gồm:

- Máy tính để bàn và máy tính xách tay.

08.1.4.2 Thiết bị ngoại vi và các thành phần tiêu hao của nó

Bao gồm:

- Máy in, máy quét, màn hình, máy chiếu, màn hình hiển thị ảo gắn trên đầu, modem, bộ định tuyến, bộ chuyển mạng và đại loại như bàn phím, chuột, bộ số hóa;

- Máy chữ, bộ vi xử lý (thiết bị);

- Hộp mực, thùng máy in laser, băng máy chữ;

- Máy tính, bao gồm cả máy tính bỏ túi.

08.1.4.3 Phụ kiện cho các thiết bị xử lý thông tin

Bao gồm:

- Bộ sạc, ăc-quy.

08.1.5 Thiết bị tiếp nhận, ghi và tái tạo âm thanh và hình ảnh

Bao gồm:

- Tivi, máy nghe và ghi âm băng video, đầu DVD, máy nghe Blu-ray, máy nghe Blu-ray Ultra HD, hộp trực tuyến, các loại dây ăng-ten truyền hình;

- Máy thu thanh (bộ radio, bộ phát thanh kỹ thuật số, bộ radio internet, bộ radio vệ tinh, radio xe hơi, đồng hồ radio, radio hai chiều, máy thu radio nghiệp dư và các máy phát);

- Máy nghe đĩa cd cầm tay và cố định;

- Máy nghe nhạc cầm tay và cố định;

- Thiết bị âm thanh nổi và đài phát thanh cd ghi băng cassette;

- Bàn xoay, bộ chỉnh, bộ khuếch đại, sàn cassette, băng từ, sàn dat, micro và loa, thiết bị dj, hệ thống ka-ra-o-ke;

- Thiết bị âm thanh nổi, hệ thống video cho xe ô tô;

- Đầu đọc sách điện tử;

- Hộp đổi tín hiệu cáp ti vi, đầu thu vệ tinh, đầu thu tín hiệu cáp, đầu thu iptv, hộp chuyển đổi truyền hình;

- Máy nghe nhạc truyền thông kỹ thuật số.

08.1.5.0 Thiết bị tiếp nhận, ghi và tái tạo âm thanh và hình ảnh

Bao gồm:

- Ti vi, một máy nghe và ghi âm băng video, đầu DVD, máy nghe Blu-ray, máy nghe Blu-ray Ultra HD, hộp trực tuyến, các loại dây ăng-ten truyền hình;

- Máy thu thanh (bộ radio, bộ phát thanh kỹ thuật số, bộ radio internet, bộ radio vệ tinh, radio xe hơi, đồng hồ radio, radio hai chiều, máy thu radio nghiệp dư và các máy phát);

- Máy nghe đĩa cd cầm tay và cố định;

- Máy nghe nhạc cầm tay và cố định;

- Thiết bị âm thanh nổi và đài phát thanh cd ghi băng cassette;

- Bàn xoay, bộ chỉnh, bộ khuếch đại, sàn cassette, băng từ, sàn dat, micro và loa, thiết bị dj, hệ thống ka-ra-o-ke;

- Thiết bị âm thanh nổi, hệ thống video cho xe ô tô;

- Đầu đọc sách điện tử;

- Hộp đổi tín hiệu cáp ti vi, đầu thu vệ tinh, đầu thu tín hiệu cáp, đầu thu iptv, hộp chuyển đổi truyền hình;

- Máy nghe nhạc truyền thông kỹ thuật số.

08.1.6 Phương tiện lưu trữ, ghi âm và ghi hình khác

Bao gồm:

- CD (chỉ đọc và đọc-ghi lại được);

- DVD (chỉ đọc và đọc-ghi lại được);

- Đĩa Blu-ray (r và re);

- Băng video;

- Băng âm thanh, băng cassette, dat;

- Ổ đĩa cứng gắn ngoài và ổ đĩa trạng thái rắn, nas (mạng lưu trữ đính kèm);

- Phím ÚB/ổ đĩa flash;

- Thẻ SD, compact flash,...

- Băng dữ liệu từ tính;

- Phương tiện truyền thông ghi âm từ tính khác;

- Phương tiện ghi quang học khác;

- Phương tiện ghi hình khác (phương tiện ghi âm thay đổi pha, các phương tiện ghi hình nổi ba chiều, phương tiện ghi hình phân tử).

08.1.6.0 Phương tiện lưu trữ, ghi âm và ghi hình khác

Bao gồm:

- CD (chỉ đọc và đọc-ghi lại được);

- DVD (chỉ đọc và đọc-ghi lại được);

- Đĩa Blu-ray (r và re);

- Băng video;

- Băng âm thanh, băng cassette, dat;

- Ổ đĩa cứng gắn ngoài và ổ đĩa trạng thái rắn, nas (mạng lưu trữ đính kèm);

- Phím usb/ổ đĩa flash;

- Thẻ SD, compact flash...;

- Băng dữ liệu từ tính;

- Phương tiện truyền thông ghi âm từ tính khác;

- Phương tiện ghi quang học khác;

- Phương tiện ghi hình khác (phương tiện ghi âm thay đổi pha, các phương tiện ghi hình nổi ba chiều, phương tiện ghi hình phân tử).

08.1.9 Thiết bị thông tin, truyền thông khác

Bao gồm:

- Thiết bị GPS (hệ thống định vị không gian);

- Máy bộ đàm;

- Thiết bị theo dõi bé.

08.1.9.0 Thiết bị thông tin, truyền thông khác

Bao gồm:

- Thiết bị GPS (hệ thống định vị không gian),

- Máy bộ đàm,

- Thiết bị theo dõi bé.

08.2 Phần mềm (trừ trò chơi)

08.2.1 Ứng dụng

Bao gồm:

- Các chương trình máy vi tính được thiết kế để chạy trên thiết bị di động như điện thoại thông minh hay máy tính bảng.

Loại trừ:

- Ứng dụng trò chơi (09.2.1).

08.2.1.0 Ứng dụng

Bao gồm:

- Các chương trình máy vi tính được thiết kế để chạy trên thiết bị di động như điện thoại thông minh hay máy tính bảng.

Loại trừ:

- Ứng dụng trò chơi (09.2.1.1)

08.2.2 Phần mềm khác

Bao gồm:

- Gói phần mềm máy vi tính như hệ điều hành, ứng dụng, ngôn ngữ...

Gồm cả đăng ký phần mềm và sử dụng phần mềm trực tuyến.

Loại trừ:

- Ứng dụng cho điện thoại thông minh (08.2.1);

- Phần mềm trò chơi điện tử (09.2.1);

- Phương tiện di động chứa sách, từ điển, từ điển bách khoa, dạy ngoại ngữ, các bài thuyết trình đa phương tiện... dưới dạng phần mềm (09.6.1).

08.2.2.0 Phần mềm khác

Bao gồm:

- Gói phần mềm máy vi tính như hệ điều hành, ứng dụng, ngôn ngữ...;

Gồm cả đăng ký phần mềm và sử dụng phần mềm trực tuyến.

Loại trừ:

- Ứng dụng cho điện thoại thông minh (08.2.1.0)

- Phần mềm trò chơi điện tử (09.2.1)

- Phương tiện di động chứa sách, từ điển, từ điển bách khoa, dạy ngoại ngữ, các bài thuyết trình đa phương tiện... dưới dạng phần mềm (09.6.1)

08.3 Dịch vụ thông tin và truyền thông

08.3.1 Dịch vụ truyền thông cố định

Bao gồm:

- Phí lắp đặt và đăng ký thiết bị điện thoại cá nhân,

- Cuộc gọi điện thoại từ đường dây riêng hoặc đường dây chung (trạm điện thoại công cộng, buồng nhỏ bưu điện...),

- Cuộc gọi điện thoại nội hạt, vùng, quốc gia, quốc tế,

- Cuộc gọi thoại từ khách sạn, quán cà phê, nhà hàng và địa điểm tương tự.

08.3.1.0 Dịch vụ truyền thông cố định

Bao gồm:

- Phí lắp đặt và đăng ký thiết bị điện thoại cá nhân,

- Cuộc gọi điện thoại từ đường dây riêng hoặc đường dây chung (trạm điện thoại công cộng, buồng nhỏ bưu điện...),

- Cuộc gọi điện thoại nội hạt, vùng, quốc gia, quốc tế,

- Cuộc gọi thoại từ khách sạn, quán cà phê, nhà hàng và địa điểm tương tự.

08.3.2 Dịch vụ truyền thông di động

Bao gồm:

- Cuộc gọi trong nước, bao gồm cả các cuộc gọi thoại và video,

- Cuộc gọi quốc tế, bao gồm cả các cuộc gọi thoại và video,

- Tin nhắn, bao gồm cả bằng giọng nói, bằng văn bản (SMS) và hình ảnh (MMS), cước thuê bao cho dịch vụ truyền tin khác,

- Dịch vụ điện thoại di động khác.

Gồm cả:

- Chi phí thiết bị điện thoại nếu tính vào thuê bao,

- Điện thoại di động đi kèm gói cước, nghĩa là gói cước trả trước hoặc trả sau, thường gắn liền với tổng đài riêng cho một thời gian nhất định nếu không được định giá riêng biệt.

08.3.2.0 Dịch vụ truyền thông di động

Bao gồm:

- Cuộc gọi trong nước, bao gồm cả các cuộc gọi thoại và video,

- Cuộc gọi quốc tế, bao gồm cả các cuộc gọi thoại và video,

- Tin nhắn, bao gồm cả bằng giọng nói, bằng văn bản (SMS) và hình ảnh (MMS), cước thuê bao cho dịch vụ truyền tin khác,

- Dịch vụ điện thoại di động khác.

Gồm cả:

- Chi phí thiết bị điện thoại nếu tính vào thuê bao,

- Điện thoại di động đi kèm với gói cước, nghĩa là gói cước trả trước hoặc trả sau, thường gắn liền với tổng đài riêng cho một thời gian nhất định nếu không được định giá riêng biệt.

08.3.3 Dịch vụ cung cấp truy cập Internet và lưu trữ mạng

Bao gồm:

- Dịch vụ truy cập Internet được cung cấp bởi hệ điều hành có dây, không dây và hạ tầng vệ tinh,

- Bộ nhớ đám mây, dịch vụ lưu trữ file và web,

- Đăng ký dịch vụ thư điện tử.

Gồm cả

- Phí kích hoạt, phí cài đặt và phí hàng tháng.

08.3.3.0 Dịch vụ cung cấp truy cập Internet và lưu trữ mạng

Bao gồm:

- Dịch vụ truy cập Internet được cung ứng bởi hệ điều hành có dây, không dây và hạ tầng vệ tinh,

- Bộ nhớ đám mây, dịch vụ lưu trữ file và web,

- Đăng ký dịch vụ thư điện tử,

Gồm cả

- Phí kích hoạt, phí cài đặt và phí hàng tháng.

08.3.4 Dịch vụ viễn thông đi kèm

Bao gồm:

- Gói điện thoại/internet/truyền hình,

- Bất kỳ sự kết hợp của gói viễn thông.

08.3.4.0 Dịch vụ viễn thông đi kèm

Bao gồm:

- Gói điện thoại/internet/truyền hình,

- Bất kỳ sự kết hợp của gói viễn thông.

08.3.5 Sửa chữa, thuê thiết bị thông tin và truyền thông

- Sửa chữa toàn bộ thiết bị thông tin và truyền thông,

- Thuê máy điện thoại, máy fax, máy trả lời điện thoại và loa điện thoại,

- Thuê thiết bị điện thoại không dây,

- Thuê thiết bị cung ứng truy cập Internet,

- Thuê thiết bị điện báo, telex, máy fax, điện thoại vô tuyến, điện báo vô tuyến, telex vô tuyến.

08.3.5.0 Sửa chữa, thuê thiết bị thông tin và truyền thông

Bao gồm:

- Sửa chữa toàn bộ thiết bị thông tin và truyền thông,

- Thuê máy điện thoại, máy fax, máy trả lời điện thoại và loa điện thoại,

- Thuê thiết bị điện thoại không dây,

- Thuê thiết bị cung ứng truy cập Internet,

- Thuê thiết bị điện báo, telex, máy fax, điện thoại vô tuyến, điện báo vô tuyến, telex vô tuyến.

08.3.9 Dịch vụ thông tin và truyền thông khác

Bao gồm:

- Dịch vụ điện báo, telex, fax,

- Cung ứng VoIP (truyền giọng nói qua giao thức Internet) (sử dụng cơ động),

- Thuê bao truyền hình cáp, truyền hình vệ tinh, truyền hình giao thức Internet, và truyền hình phải trả tiền,

- Dịch vụ trực tuyến,

- Thuê hoặc đăng ký mua đĩa CD, băng video, đĩa DVD, Blurays, phần mềm (trừ phần mềm trò chơi).

Gồm cả:

- Dịch vụ điện thoại vô tuyến, điện báo vô tuyến và telex vô tuyến.

Loại trừ:

- Thuê hoặc đăng ký mua phần mềm trò chơi video và các trò chơi trực tuyến (09.4.3)

08.3.9.1 Phí phát thanh, truyền hình

Bao gồm:

- Thuê bao truyền hình cáp, truyền hình vệ tinh, truyền hình giao thức Internet, và truyền hình phải trả tiền.

08.3.9.2 Dịch vụ trực tuyến

Bao gồm:

- Dịch vụ trực tuyến,

- Thuê hoặc đăng ký mua đĩa CD, băng video, đĩa DVD, Blurays, phần mềm (trừ phần mềm trò chơi).

Loại trừ:

- Thuê hoặc đăng ký mua phần mềm trò chơi video và các trò chơi trực tuyến (09.4.3.1)

08.3.9.9 Dịch vụ truyền thông khác

Bao gồm:

- Dịch vụ điện báo, telex, fax,

- Cung ứng VoIP (truyền giọng nói qua giao thức Internet) (sử dụng cơ động).

09 GIẢI TRÍ VÀ VĂN HÓA

09.1 Đồ giải trí lâu bền

09.1.1 Thiết bị chụp ảnh và quay phim, dụng cụ quang học

Bao gồm:

- Máy chụp ảnh tĩnh, máy quay phim, camera có ghi âm, máy quay video và máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình, máy quay hình động, máy chiếu phim và slide, thiết bị phóng to và thiết bị xử lý phim, phụ kiện (màn hình, đèn chiếu, ống kính, đèn nháy đi kèm, bộ lọc, thiết bị đo độ phơi sáng...); thuốc tráng phim và giấy ảnh.

- Ống nhòm, kính hiển vi, kính thiên văn và la bàn.

09.1.1.1 Máy ảnh, máy quay

Bao gồm:

- Máy chụp ảnh tĩnh, máy quay phim, camera có ghi âm, máy chiếu phim và slide, thiết bị phóng to và thiết bị xử lý phim.

- Máy quay video, kể cả máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình, máy quay hình động,

09.1.1.2 Phụ kiện cho thiết bị chụp ảnh và quay phim

Bao gồm:

- Màn hình, đèn chiếu, ống kính, đèn nháy đi kèm, bộ lọc, thiết bị đo độ phơi sáng; thuốc tráng phim và giấy ảnh.

09.1.1.3 Dụng cụ quang học

Bao gồm:

- Ống nhòm, kính hiển vi, kính thiên văn và la bàn.

09.1.2 Đồ giải trí lâu bền chính

Bao gồm:

- Xe cắm trại, nhà lưu động và xe mooc;

- Máy bay dân dụng, tàu lượn có động cơ, tàu lượn, diều lượn và khinh khí cầu;

- Thuyền, du thuyền, thuyền máy, thuyền buồm, hệ thống dây neo và thượng tầng của tàu;

- Tàu để giải trí, thuyền buồm, ván, ván thể thao dưới nước;

- Ngựa và ngựa non, xe ngựa kéo, lạc đà và lạc đà một bướu, mua cho mục đích giải trí và thiết bị liên quan (bộ yên cương, dây cương, yên ngựa,...);

- Mặt hàng chủ yếu cho các trò chơi và thể thao như ca nô, thuyền kayak, ván lướt sóng, thiết bị lặn và xe golf;

- Xe tự cân bằng;

- Bể bơi khung thép lớn cho khu vườn;

- Thiết bị thuyền, du thuyền, xe cắm trại, nhà lưu động,...

Loại trừ:

- Ngựa và ngựa non, xe ngựa kéo, lạc đà - lạc đà một bướu, và thiết bị liên quan được mua để vận chuyển cá nhân (07.1.4); thuyền phao, bè mảng và hồ bơi cho trẻ em tại các bãi biển (09.2.2.1).

09.1.2.1 Xe cắm trại, nhà lưu động và xe mooc

Bao gồm:

- Xe cắm trại, nhà lưu động và xe mooc

09.1.2.9 Đồ giải trí lâu bền chính khác

Bao gồm:

Máy bay dân dụng, tàu lượn có động cơ, tàu lượn, diều lượn và khinh khí cầu;

- Thuyền, du thuyền, thuyền máy, thuyền buồm, hệ thống dây neo và thượng tầng của tàu;

- Tàu để giải trí, thuyền buồm, ván, ván thể thao dưới nước;

- Ngựa và ngựa non, xe ngựa kéo, lạc đà và lạc đà một bướu, mua cho mục đích giải trí và thiết bị liên quan (bộ yên cương, dây cương, yên ngựa,...);

- Mặt hàng chủ yếu cho các trò chơi và thể thao như ca nô, thuyền kayak, ván lướt sóng, thiết bị lặn và xe golf;

- Xe tự cân bằng;

- Bể bơi khung thép lớn cho khu vườn;

- Bàn chơi bi-a, bàn chơi bóng bàn, máy chơi bắn đạn, chơi trò chơi,...

Loại trừ:

- Thuyền phao, bè mảng và hồ bơi cho trẻ em tại các bãi biển (09.2.2.1)

09.2 Đồ giải trí khác

09.2.1 Trò chơi, đồ chơi

Bao gồm:

- Bộ bài, trò chơi trên bàn cờ, trò chơi trong nhà, bộ cờ vua và những trò tương tự;

- Phần mềm trò chơi điện tử; máy tính chứa trò chơi điện tử mà cắm vào vô tuyến; băng trò chơi điện tử và đĩa CD ROM trò chơi điện tử, lượt tải trò chơi điện tử.

- Tất cả các loại đồ chơi bao gồm cả những con búp bê, đồ chơi mềm, xe hơi và xe lửa đồ chơi, xe đạp và xe ba bánh đồ chơi, bộ lắp ghép đồ chơi, giải ô chữ, chất dẻo platixin thay cho đất nặn, trò chơi điện tử, mặt nạ, đồ hóa trang, truyện cười, hàng mới, pháo và tên lửa, tràng hoa và đồ trang trí lễ hội;

- Vật dụng cần thiết cho sưu tầm tem (tem bưu chính đã được sử dụng hoặc bị bỏ đi, album tem), các vật phẩm sưu tầm khác (tiền xu, huy chương, khoáng sản, mẫu động vật và thực vật), các công cụ và vật phẩm tiêu khiển khác chưa được phân vào đâu.

Loại trừ: các sản phẩm sưu tầm rơi vào nhóm tác phẩm nghệ thuật hoặc đồ cổ (05.1.1); tem bưu chính chưa sử dụng (07.4.1); cây giáng sinh tự nhiên (09.3.1); sổ lưu bút tuổi thơ (09. 6.1), đăng ký và thuê trò chơi điện tử (09.4.3).

09.2.1.1 Bảng điều khiển và phần mềm trò chơi

Bao gồm:

- Bảng điều khiển trò chơi,

- Tay cần điều khiển, cần điều khiển, bánh xe đua và các phụ kiện khác cho trò chơi video,

- Trò chơi điện tử,

- Phần mềm trò chơi video (đối với máy chơi game, máy tính, máy tính bảng, điện thoại thông minh, phần mềm tải về và trên mọi phương tiện truyền thông, kể cả đĩa CD-ROM, hộp mực, DVD, Blu-ray, ổ đĩa flash,...).

Loại trừ:

- Đăng ký và thuê trò chơi điện tử (09.4.3.1).

09.2.1.2 Trò chơi, đồ chơi khác

Bao gồm:

- Trò chơi truyền thống, bộ bài, trò chơi trên bàn cờ, trò chơi trong nhà, bộ cờ vua và những trò tương tự;

- Búp bê,

- Xe hơi, kể cả xe lửa đồ chơi, xe đạp và xe ba bánh đồ chơi,

- Đồ chơi mềm, gấu bông...,

- Bộ lắp ghép đồ chơi,

- Giải ô chữ,

- Chất dẻo platixin thay cho đất nặn,

- Mặt nạ,

- Đồ hóa trang,

- Truyện cười,

- Vật dụng cần thiết cho sưu tầm tem (tem bưu chính đã được sử dụng hoặc bị bỏ đi, album tem...)

- Các vật phẩm sưu tầm khác (tiền xu, huy chương, khoáng sản, mẫu động vật và vật thực vật...), các công cụ và vật phẩm tiêu khiển khác chưa được phân vào đâu.

09.2.1.3 Vật phẩm trang trí

Bao gồm:

- Pháo hoa và tên lửa,

- Tràng hoa,

- Cây thông Giáng sinh nhân tạo,

- Đồ trang trí lễ hội (lễ Giáng sinh, Phục sinh, Tết trung thu, Tết cổ truyền... và lễ hội tôn giáo khác).

09.2.2 Dụng cụ thể thao, cắm trại và giải trí ngoài trời

Bao gồm:

- Thiết bị tập luyện thể dục, giáo dục thể chất, thể thao như bóng, quả cầu lông, lưới, vợt, gậy đánh bóng chày, ván trượt, gậy đánh golf, kiếm bịt đầu, lưỡi kiếm, cây sào, quả tạ, đĩa, lao, quả tạ đôi, dụng cụ kéo dãn cơ ngực và thiết bị tập thể hình khác;

- Dù, dù lượn và thiết bị nhảy dù khác;

- Cần câu và thiết bị câu cá khác;

- Dụng cụ chơi bãi biển và ngoài trời, như quả bóng gỗ, bóng vồ, đĩa bay, bóng chuyền, và thuyền phao, bè mảng và bể bơi;

- Thiết bị cắm trại như lều và phụ kiện, túi ngủ, ba lô, nệm hơi và máy bơm, bếp cắm trại và lò nướng ngoài trời;

Gồm cả:

- Giày thể thao chuyên biệt (giày trượt tuyết, giày bóng đá, giày chơi golf và giày khác được trang bị đế trượt băng, bánh lăn, gai, đinh tán,...); mũ bảo hiểm thể thao; đồ bảo hộ cho các môn thể thao khác như áo phao, găng tay đấm bốc, đệm cơ thể, nẹp ống chân khi chơi bóng đá, kính bơi, thắt lưng, dụng cụ hỗ trợ,...

Loại trừ:

- Mũ bảo hiểm cho xe máy và xe đạp (07.2.1.3); đồ nội thất cắm trại và vườn (05.1.1).

09.2.2.1 Dụng cụ thể thao

Bao gồm:

- Thiết bị tập luyện thể dục, giáo dục thể chất, thể thao như bóng, quả cầu lông, lưới, vợt, gậy đánh bóng chày, ván trượt, gậy đánh golf, đĩa, lao;

- Dù, dù lượn và thiết bị nhảy dù khác;

- Cần câu và thiết bị câu cá khác;

- Dụng cụ chơi bãi biển và ngoài trời, như quả bóng gỗ, bóng vồ, đĩa bay, bóng chuyền, và thuyền phao, bè mảng và bể bơi;

- Ván trượt, tấm bảng nhỏ làm phao dùng cho người tập bơi, xe điện trượt tự cân bằng.

Gồm cả:

- Giày thể thao chuyên biệt (giày trượt tuyết, giày bóng đá, giày chơi golf và giày khác được trang bị đế trượt băng, bánh lăn, gai, đinh tán...);

- Trang phục thể thao chuyên biệt (bộ quần áo trượt mũi);

- Mũ bảo hiểm thể thao;

- Đồ bảo hộ cho các môn thể thao khác như áo phao, găng tay đấm bốc, đệm cơ thể, nẹp ống chân khi chơi bóng đá, kính bơi, thắt lưng, dụng cụ hỗ trợ, mũ bảo hiểm cho trượt ván, trượt patin, khúc côn cầu trên băng...

Loại trừ:

- Sửa chữa dụng cụ thể thao (09.4.4)

09.2.2.2 Dụng cụ thể thao, cắm trại và giải trí ngoài trời

Bao gồm:

- Lều, túi ngủ, ba lô, nệm không khí và dụng cụ bơm hơi, bếp cắm trại, lò nướng thịt và các phụ kiện khác liên quan đến cắm trại.

Loại trừ:

- Nội thất lều trại (05.1.1.2)

- Sửa chữa thiết bị cắm trại và giải trí ngoài trời (09.4.2)

09.3 Vườn sinh vật cảnh và vật nuôi

09.3.1 Vườn sinh vật cảnh và hoa

Bao gồm:

- Hoa và tán lá tự nhiên hoặc nhân tạo, cây cỏ, bụi cây, củ, rễ củ, hạt giống, phân bón, phân hữu cơ, than bùn làm vườn, lớp mặt cỏ cho bãi cỏ, các loại đất qua xử lý đặc biệt cho khu vườn cảnh, các chế phẩm làm vườn, chậu và giá treo chậu;

- Cây thông giáng sinh tự nhiên; cây đào, quất, mai, hoa cảnh khác.

- Phí giao hàng cho hoa và cây nếu không được định giá riêng.

Loại trừ:

- Găng tay làm vườn (03.1.3); dịch vụ làm vườn (04.4.4) hoặc (05.6.2); thiết bị làm vườn (05.5.1); dụng cụ làm vườn (05.5.2); thuốc diệt côn trùng và thuốc trừ sâu bệnh dùng trong gia đình (05.6.1)

09.3.1.1 Sản phẩm từ vườn

Bao gồm:

- Đất, than bùn và phân bón, phân hữu cơ;

- Lớp mặt cỏ cho bãi cỏ, các loại đất qua xử lý đặc biệt cho khu vườn cảnh, các chế phẩm làm vườn;

- Chậu và giá treo chậu;

- Đồ trang trí và trang hoàng khu vườn (không phải là cây cảnh).

Loại trừ:

- Dụng cụ và thiết bị làm vườn được và chưa được cơ giới hóa (05.5.1.1, 05.5.2.1 và 05.5.2.2)

- Găng tay làm vườn (03.1.3.1)

- Thuốc diệt côn trùng và thuốc trừ sâu bệnh dùng trong gia đình (05.6.1.0)

09.3.1.2 Cây cảnh và hoa

Bao gồm:

- Cây trồng trong nhà, gồm tự nhiên và nhân tạo,

- Cây trồng ngoài trời,

- Hạt giống cây trồng, củ, rễ củ,

- Bụi cây,

- Hoa trong nhà (tự nhiên hoặc nhân tạo, cắm hoặc không),

- Hạt mầm hoa và củ,

- Cây thông Giáng sinh tự nhiên, cây hoa đào, cây quất cảnh, cây hoa mai, cây hoa cảnh khác.

Loại trừ:

- Đất, than bùn và phân bón (09.3.1.1)

09.3.2 Thú cảnh và các sản phẩm liên quan

Bao gồm:

- Thú cảnh, thức ăn cho thú cảnh, sản phẩm thú y và dụng cụ chải lông cho thú cảnh, vòng cổ, dây xích, cũi chó, mèo, lồng chim, bể cá, ổ mèo, quần áo cho chó mèo...

Loại trừ:

- Ngựa và ngựa non, lạc đà và lạc đà một bướu (07.1.4 nếu để vận chuyển) hoặc (09.1. 2 nếu để giải trí)

- Dịch vụ thú y (09.4.5)

09.3.2.1 Thú cảnh

Bao gồm:

- Mua sắm thú cảnh.

Loại trừ:

- Ngựa và ngựa non, lạc đà và lạc đà một bướu (07.1.4 nếu để vận chuyển) hoặc (09.1 2 nếu để giải trí)

09.3.2.2 Đồ vật liên quan đến thú cảnh

Bao gồm:

- Vật nuôi, thức ăn vật nuôi, sản phẩm thú y và chải lông cho vật nuôi, vòng cổ, dây xích, cũi chó, lồng chim, bể cá, ổ mèo, quần áo chó mèo...

09.4 Dịch vụ giải trí

09.4.1 Thuê và sửa chữa thiết bị chụp ảnh và quay phim, dụng cụ quang học

Bao gồm:

- Thuê thiết bị chụp ảnh và quay phim, dụng cụ quang học,

- Sửa chữa thiết bị chụp ảnh và quay phim, dụng cụ quang học,

- Tổng giá trị dịch vụ (nghĩa là tính cả chí phí lao động và chi phí nguyên vật liệu).

Loại trừ:

- Mua sắm riêng nguyên vật liệu được sản xuất tại hộ gia đình với ý định tự tiến hành sửa chữa (09.1.1), (09.1.2) hoặc (09.1.3).

09.4.1.0 Thuê và sửa chữa thiết bị chụp ảnh và quay phim, dụng cụ quang học

Bao gồm:

- Thuê thiết bị chụp ảnh và quay phim, dụng cụ quang học,

- Sửa chữa thiết bị chụp ảnh và quay phim, dụng cụ quang học,

- Tổng giá trị dịch vụ (nghĩa là tính cả chí phí lao động và chi phí nguyên vật liệu).

Loại trừ:

- Mua sắm riêng nguyên vật liệu được sản xuất tại hộ gia đình với ý định tự tiến hành sửa chữa (09.1.1), (09.1.2) hoặc (09.1.3).

09.4.2 Thuê, bảo dưỡng và sửa chữa hàng giải trí lâu bền chính

Bao gồm:

- Bảo dưỡng và sửa chữa hàng giải trí lâu bền chính; tổng giá trị dịch vụ (nghĩa là tính cả chí phí lao động và chi phí nguyên vật liệu);

- Bảo dưỡng mùa đông cho tàu thuyền, du thuyền, xe cắm trại, nhà lưu động...; dịch vụ nhà chứa máy bay cho các máy bay tư nhân; dịch vụ bến du thuyền cho tàu thuyền.

- Thuê hàng giải trí lâu bền chính.

Loại trừ:

- Nhiên liệu cho xe phục vụ giải trí (07.2.2); mua sắm riêng nguyên vật liệu được sản xuất tại hộ gia đình với ý định tự tiến hành sửa chữa (09.2.1) hoặc (09.2.2).

09.4.2.1 Thuê, bảo dưỡng và sửa chữa xe cắm trại và nhà lưu động

Bao gồm:

- Thuê xe cắm trại và nhà lưu động;

- Bảo dưỡng và sửa chữa xe cắm trại và nhà lưu động; tổng giá trị dịch vụ (nghĩa là tính cả chí phí lao động và chi phí nguyên vật liệu);

- Bảo dưỡng mùa đông cho xe cắm trại và nhà lưu động.

Loại trừ:

- Nhiên liệu cho xe phục vụ giải trí (07.2.2); mua sắm riêng nguyên vật liệu được sản xuất tại hộ gia đình với ý định tự tiến hành sửa chữa (09.2.1) hoặc (09.2.2).

09.4.2.9 Thuê, bảo dưỡng và sửa chữa hàng giải trí lâu bền chính khác

- Thuê hàng giải trí lâu bền chính;

- Bảo dưỡng và sửa chữa hàng giải trí lâu bền chính; tổng giá trị dịch vụ (nghĩa là tính cả chí phí lao động và chi phí nguyên vật liệu);

- Bảo dưỡng mùa đông cho tàu thuyền, du thuyền...; dịch vụ nhà chứa máy bay cho các máy bay tư nhân; dịch vụ bến du thuyền cho tàu thuyền.

Loại trừ:

- Nhiên liệu cho xe phục vụ giải trí (07.2.2); mua sắm riêng nguyên vật liệu được sản xuất tại hộ gia đình với ý định tự tiến hành sửa chữa (09.2.1) hoặc (09.2.2).

09.4.3 Thuê, bảo dưỡng, sửa chữa trò chơi, đồ chơi

Bao gồm:

- Thuê và đăng ký trò chơi điện tử và phần mềm trò chơi.

- Sửa chữa bảng điều khiển và phần mềm trò chơi, đồ chơi và vật phẩm theo sở thích.

09.4.3.1 Thuê và đăng ký phần mềm trò chơi

Bao gồm:

- Thuê và đăng ký trò chơi điện tử và phần mềm trò chơi. Đăng ký chơi trực tuyến hoặc thuê trò chơi.

09.4.3.2 Thuê và sửa chữa bảng điều khiển trò chơi

Bao gồm:

- Thuê và sửa chữa bảng điều khiển trò chơi.

09.4.3.3 Thuê và sửa chữa vật phẩm trò chơi

Bao gồm:

- Thuê và sửa chữa vật phẩm đồ chơi và vật phẩm theo sở thích.

09.4.4 Thuê và sửa chữa dụng cụ thể thao, cắm trại và giải trí ngoài trời

Bao gồm:

- Thuê và sửa chữa dụng cụ thể thao, cắm trại và giải trí ngoài trời.

09.4.4.0 Thuê và sửa chữa dụng cụ thể thao, cắm trại và giải trí ngoài trời

Bao gồm:

- Thuê và sửa chữa dụng cụ thể thao, cắm trại và giải trí ngoài trời.

09.4.5 Thú y và các dịch vụ cho thú cảnh khác

Bao gồm:

- Thú y và các dịch vụ cho thú cảnh khác như chải lông, cho ăn, xăm trổ và huấn luyện.

09.4.5.0 Thú y và các dịch vụ cho thú cảnh khác

Bao gồm:

- Thú y và các dịch vụ cho thú cảnh khác như chải lông, cho ăn, xăm trổ và huấn luyện.

09.4.6 Dịch vụ giải trí và thể thao

Gồm các dịch vụ cung cấp bởi:

- Sân vận động thể thao, trường đua ngựa, đường đua xe mô tô, sân đua xe đạp,...

- Sân trượt băng, hồ bơi, sân golf, phòng thể dục, trung tâm thể thao, sân tennis, sân chơi bóng quần, hẻm bowling;

- Khu hội chợ và vui chơi giải trí;

- Đu quay, bập bênh và khu sân chơi khác cho trẻ em;

- Máy bắn đạn giả và các trò chơi khác cho người lớn không phải là trò chơi may rủi;

- Sườn núi trượt tuyết, thang máy trượt tuyết và các loại tương tự;

- Thuê các dụng cụ và phụ kiện thể thao và giải trí, chẳng hạn như dụng cụ trượt tuyết và cắm trại;

- Bài học ngoại khóa cho cá nhân hoặc nhóm người về chơi bài brit, cờ vua, thể dục nhịp điệu, trượt băng, trượt tuyết, bơi lội hoặc trò giải trí khác;

- Phí tư cách thành viên cho câu lạc bộ thể thao và trung tâm thể dục thẩm mỹ;

- Dịch vụ hướng dẫn viên leo núi, hướng dẫn viên du lịch,...

- Dịch vụ hỗ trợ điều hướng cho thuyền;

- Thuê giày thể thao chuyên biệt (giày trượt tuyết, giày bóng đá, giày chơi golf và giày khác trang bị đế trượt băng, con lăn, gai, đinh tán,...)

Loại trừ:

- Cáp treo và ghế treo vận chuyển không tại khu nghỉ mát trượt tuyết hoặc các trung tâm nghỉ mát (07.3.6)

09.4.6.1 Dịch vụ giải trí và thư giãn

Gồm các dịch vụ cung cấp bởi:

- Khu hội chợ và vui chơi giải trí;

- Đu quay, bập bênh và sân chơi khác cho trẻ em;

- Bài học ngoại khóa cho cá nhân hoặc nhóm người về trò chơi bài brit, cờ vua...;

- Thuê các dụng cụ và phụ kiện cho giải trí như dụng cụ cắm trại;

- Máy bắn đạn giả và các trò chơi khác cho người lớn không phải là trò chơi may rủi;

09.4.6.2 Dịch vụ thể thao - Thực hành

Bao gồm:

- Sân trượt băng, hồ bơi, sân golf, phòng thể dục, trung tâm thể thao, sân tennis, sân chơi bóng quần, hẻm bowling;

- Sườn núi trượt tuyết, thang máy trượt tuyết và các loại tương tự;

- Thuê các dụng cụ và phụ kiện thể thao, chẳng hạn như dụng cụ trượt tuyết;

- Bài học ngoại khóa của cá nhân hoặc nhóm ở các môn thể dục nhịp điệu, trượt băng, trượt tuyết, bơi lội hoặc môn thể thao khác;

- Phí tư cách thành viên cho câu lạc bộ thể thao và trung tâm thể dục thẩm mỹ; yoga, dance sport;

- Dịch vụ hướng dẫn viên leo núi, hướng dẫn viên du lịch;

- Dịch vụ hỗ trợ điều hướng cho thuyền;

Gồm cả:

- Thuê giày thể thao chuyên biệt (giày trượt tuyết, giày bóng đá, giày chơi golf và giày khác trang bị đế trượt băng, con lăn, gai, đinh tán,...)

Loại trừ:

- Cáp treo và ghế treo vận chuyển không tại khu nghỉ mát trượt tuyết hoặc các trung tâm nghỉ mát (07.3.6.1)

09.4.6.3 Dịch vụ thể thao - Tham dự

Bao gồm:

- Sân vận động thể thao, trường đua ngựa, đường đua xe mô tô, sân đua xe đạp, cho việc tham dự một sự kiện thể thao.

09.4.7 Trò chơi may rủi

Bao gồm:

- Phí dịch vụ xổ số, cá cược, bộ đếm (tự động ghi số tiền cược cho ngựa đua), sòng bạc và các khu đánh bạc khác, máy chơi game, sảnh chơi lô tô, thẻ cào, rút thăm trúng thưởng,... (Phí dịch vụ được định nghĩa là phần chênh lệch giữa các khoản tiền trả cho vé xổ số hoặc được đưa vào tiền đánh cược và số tiền chi trả cho người chiến thắng.)

- Trò chơi may rủi trực tuyến.

09.4.7.0 Trò chơi may rủi

Bao gồm:

- Phí dịch vụ xổ số, cá cược, bộ đếm (tự động ghi số tiền cho con ngựa đua), sòng bạc và các khu đánh bạc khác, máy chơi game, sảnh chơi lô tô, thẻ cào, rút thăm trúng thưởng,... (Phí dịch vụ được định nghĩa là phần chênh lệch giữa các khoản tiền trả cho vé xổ số hoặc được đưa vào tiền đánh cược và số tiền chi trả cho người chiến thắng).

- Trò chơi may rủi trực tuyến.

09.5 Văn hóa phẩm và dịch vụ văn hóa

09.5.1 Nhạc cụ

Bao gồm:

- Nhạc cụ đủ kích cỡ, kể cả dụng cụ âm nhạc điện tử, như là đàn pi-a-nô, đàn óc-gan, đàn vi-ô-lin, đàn ghi-ta, trống, kèn trum-pet, kèn cla-ri-net, sáo, máy thu âm, kèn ác-mô-ni-ca...

- Nhạc cụ dân tộc như đàn bầu, sáo, nhị, đàn tam thập lục, đàn tranh, đàn đá, khèn...

09.5.1.0 Nhạc cụ

Bao gồm:

- Nhạc cụ đủ kích cỡ, kể cả dụng cụ âm nhạc điện tử, như là đàn pi-a-nô, đàn óc-gan, đàn vi-ô-lin, đàn ghi-ta, trống, kèn trum-pet, kèn cla-ri-net, sáo, máy thu âm, kèn ác-mô-ni-ca...

- Nhạc cụ dân tộc như đàn bầu, sáo, nhị, đàn tam thập lục, đàn tranh, đàn đá, khèn...

09.5.2 Vật phẩm tôn giáo và nghi lễ

Bao gồm:

- Vật phẩm tôn giáo và nghi lễ như thánh giá và tràng hạt, bức tượng Phật, tượng Thánh, tranh ảnh, nến vàng mã, bùa hộ mệnh, băng giấy ghi những lời cầu nguyện, đèn chùm Menorah, vòng hoa mùa vọng và những thứ khác, hương thắp, các đồ phong thủy.

- Vật phẩm sẽ được sử dụng trong lễ kỷ niệm tôn giáo và nghi lễ.

09.5.2.0 Vật phẩm tôn giáo và nghi lễ

Bao gồm:

- Vật phẩm tôn giáo và nghi lễ như thánh giá và tràng hạt, bức tượng Phật, tượng Thánh, tranh ảnh, nến vàng mã, bùa hộ mệnh, băng giấy ghi những lời cầu nguyện, đèn chùm Menorah, vòng hoa mùa vọng và những thứ khác, hương thắp, các đồ phong thủy.

- Vật phẩm sẽ được sử dụng trong lễ kỷ niệm tôn giáo và nghi lễ.

09.5.3 Phương tiện truyền thông nghe nhìn

Bao gồm:

- Băng đã có âm thanh, hình ảnh, CD-ROM, DVD, Blu-ray, đầu thu máy hát, ổ đĩa flash, để mô phỏng chất liệu âm thanh và hình ảnh.

- Lượt tải nhạc và phim ảnh.

Loại trừ:

- Phần mềm (08.2.2),

- Trò chơi video (09.2.1),

- Băng đã có âm thanh, hình ảnh và đĩa CD, DVD, Blu-ray, ổ đĩa flash đi kèm sách giáo khoa (09.6.1),

- Băng đã có âm thanh, hình ảnh và đĩa CD, DVD, Blu-ray, ổ đĩa flash đi kèm cuốn sách, tiểu thuyết, kịch, thơ ca, từ điển, bách khoa toàn thư,... (09.6.1).

09.5.3.0 Phương tiện truyền thông nghe nhìn

Bao gồm:

- Băng đã có âm thanh, hình ảnh, CD-ROM, DVD, Blu-ray, đầu thu máy hát, ổ đĩa flash, để mô phỏng chất liệu âm thanh và hình ảnh.

- Lượt tải nhạc và phim ảnh.

Loại trừ:

- Phần mềm (08.2.2.0),

- Trò chơi video (09.2.1.1),

- Băng đã có âm thanh, hình ảnh và đĩa CD, DVD, Blu-ray, ổ đĩa flash đi kèm sách giáo khoa (09.6.1.1),

- Băng đã có âm thanh, hình ảnh và đĩa CD, DVD, Blu-ray, ổ đĩa flash đi kèm cuốn sách, tiểu thuyết, kịch, thơ ca, từ điển, bách khoa toàn thư... (09.6.1.9).

09.5.4 Dịch vụ văn hóa

Bao gồm:

- Các dịch vụ được cung cấp bởi:

- Rạp chiếu phim, nhà hát, nhà hát o-pe-ra, tụ điểm hòa nhạc, tụ điểm âm nhạc, xiếc, buổi trình diễn âm thanh và ánh sáng;

- Bảo tàng, thư viện, phòng trưng bày nghệ thuật, triển lãm;

- Di tích lịch sử, công viên quốc gia, vườn bách thú và bách thảo, thủy cung;

- Dịch vụ của các nhiếp ảnh gia như phát triển bộ phim, chỉnh lý in, phóng to, chụp ảnh chân dung, chụp ảnh và quay phim sự kiện (ví dụ cho đám cưới),....

- Dịch vụ của các nhạc sĩ, chú hề, diễn viên phục vụ giải trí cá nhân.

- Buổi biểu diễn âm nhạc, nhảy múa và nghệ thuật;

- Dịch vụ chụp ảnh được cung cấp bởi cửa hàng không chuyên (ví dụ siêu thị, cửa hàng điện tử gia dụng...) và mua sắm qua Internet; dịch vụ gắn kết;

Loại trừ:

- Giáo dục âm nhạc, nhảy múa và nghệ thuật chính thống (Nhóm 10 tùy cấp độ)

09.5.4.1 Dịch vụ xem phim, ca nhạc, hòa nhạc

Bao gồm:

- Rạp chiếu phim;

- Nhà hát, nhà hát o-pe-ra;

- Tụ điểm hòa nhạc, tụ điểm âm nhạc;

- Xiếc, buổi trình diễn âm thanh và ánh sáng.

Gồm cả:

- Dịch vụ của các nhạc sĩ, chú hề, diễn viên phục vụ giải trí cá nhân.

- Buổi biểu diễn âm nhạc, nhảy múa và nghệ thuật.

- Lễ hội nghệ thuật và âm nhạc.

09.5.4.2 Dịch vụ tham quan bảo tàng, thư viện, điểm văn hóa

Bao gồm:

- Bảo tàng, phòng trưng bày nghệ thuật, triển lãm kể cả di tích lịch sử và di chỉ khảo cổ;

- Thư viện;

- Di tích lịch sử, công viên quốc gia, vườn bách thú và bách thảo, thủy cung;

09.5.4.3 Dịch vụ nhiếp ảnh

Bao gồm:

- Dịch vụ của các nhiếp ảnh gia như phát triển bộ phim, chỉnh lý in, phóng to, chụp ảnh chân dung, chụp ảnh và quay phim sự kiện (ví dụ cho đám cưới)...

Gồm cả:

- Dịch vụ chụp ảnh được cung cấp bởi cửa hàng không chuyên (ví dụ siêu thị, cửa hàng điện tử gia dụng...) và mua sắm qua Internet.

09.5.4.9 Dịch vụ văn hóa khác

Bao gồm:

- Dịch vụ cho thuê và sửa chữa dụng cụ âm nhạc;

- Dịch vụ gắn kết;

- Lớp học âm nhạc, nhảy múa và hội họa.

Loại trừ:

- Giáo dục âm nhạc, nhảy múa và nghệ thuật chính thống (Nhóm 10 tùy cấp độ)

09.6 Báo chí, sách và văn phòng phẩm

09.6.1 Sách

Bao gồm:

- Sách giáo khoa hay không phải sách giáo khoa, bao gồm tập bản đồ, từ điển, bách khoa toàn thư, sách hướng dẫn và bản nhạc nguyên văn;

- Băng ghi âm trước và đĩa CD, DVD, Blu-ray, ổ đĩa flash chứa nội dung sách, tiểu thuyết, kịch, thơ ca...

- Tất cả các hình thức sách điện tử (sách điện tử và sách âm thanh);

- Phương tiện di động lưu trữ sách, từ điển, từ điển bách khoa, dạy ngoại ngữ, thuyết trình đa phương tiện,... dưới dạng phần mềm;

- Sổ lưu niệm và album cho trẻ em.

Loại trừ:

- An-bum tem (09.2.1).

09.6.1.1 Sách giáo dục hay sách giáo khoa

Bao gồm:

- Sách giáo khoa giáo dục chính quy (học/hướng dẫn học...);

- Giáo dục điện tử;

- Băng chứa sẵn hình ảnh, âm thanh và đĩa CD, DVD, Blu-ray, ổ đĩa flash của sách giáo khoa;

- Lượt tải về các cuốn sách giáo dục;

- Phương tiện di động chứa sách, từ điển, từ điển bách khoa, dạy ngoại ngữ, dưới dạng phần mềm.

Gồm cả các hình thức sách giáo dục điện tử (sách điện tử và sách kèm băng nghe nhìn)

09.6.1.9 Các loại sách khác

Bao gồm:

- Sách viễn tưởng và hiện thực;

- Sách trẻ em, sổ lưu niệm và album cho trẻ em, sách tô màu cho trẻ em;

- Từ điển;

- Sách nghệ thuật;

- Hướng dẫn du lịch;

- Băng ghi âm trước và đĩa CD, DVD, Blu-ray, ổ đĩa flash chứa nội dung sách, tiểu thuyết, kịch, thơ ca, từ điển, bách khoa toàn thư,...

- Tải về các cuốn không phải sách giáo khoa.

Gồm cả:

- Các hình thức sách điện tử (sách điện tử và sách kèm băng nghe nhìn); sổ lưu niệm và album cho trẻ em.

Loại trừ:

- An-bum tem (09.2.1.2).

09.6.2 Báo chí và ấn phẩm định kỳ

Bao gồm:

- Báo chí, tạp chí và ấn phẩm định kỳ khác.

09.6.2.1 Báo chí

Bao gồm:

- Tờ báo được mua tại các quầy;
- Đặt mua báo định kỳ (giao hàng tận nhà);
- Đặt mua báo qua mạng.

09.6.2.2 Tạp chí và ấn phẩm định kỳ

Bao gồm:

- Tạp chí về phong cách sống;
- Tạp chí cho thiếu nhi;
- Tạp chí về thú vui, giải trí;
- Tạp chí về kinh doanh, chính trị;
- Tạp chí truyền hình;
- Đặt mua tạp chí và ấn phẩm định kỳ (giao hàng tận nhà);
- Đặt mua tạp chí và ấn phẩm qua mạng.

09.6.3 Bưu thiếp, bưu ảnh

Bao gồm:

- Ca-ta-lô và nội dung quảng cáo;
- Áp phích, bưu thiếp thường hay bưu thiếp ảnh, lịch;
- Thiệp mừng và thiếp mời, bảng thông báo và tin nhắn;
- Bản đồ và quả địa cầu.

Loại trừ:

- Bưu thiếp trước khi miễn cước và giấy bọc thư máy bay (07.4.1)
- An-bum tem (09.2.1)

09.6.3.0 Bưu thiếp, bưu ảnh

Bao gồm:

- Ca-ta-lô và nội dung quảng cáo;

- Áp phích, bưu thiếp thường hay bưu thiếp ảnh, lịch;

- Thiệp mừng và thiếp mời, bảng thông báo và tin nhắn;

- Bản đồ và quả địa cầu.

Loại trừ:

- Bưu thiếp trước khi miễn cước và giấy bọc thư máy bay (07.4.1)

- An-bum tem (09.2.1)

09.6.4 Văn phòng phẩm và vật liệu vẽ

Bao gồm:

- Tập giấy ghi, phong bì, sổ sách kế toán, nhật ký...

- Bút, bút chì, bút máy, bút bi, bút dạ, mực, tẩy, gọt bút chì...

- Giấy nến, giấy than, miếng thấm mực, bút xóa...

- Bấm lỗ giấy, dao cắt giấy, kéo cắt giấy, keo và chất kết dính văn phòng, dập ghim và ghim, kẹp giấy, đinh gắn giấy vẽ...

- Các vật liệu vẽ và sơn như vải, bảng, sơn, bút sáp màu, phấn màu và bút lông

- Tài liệu giáo dục như sách bài tập, thước kẻ, dụng cụ hình học, bảng đá đen, phấn và hộp bút chì.

Loại trừ:

- Máy tính bỏ túi (08.1.4.2)

09.6.4.1 Sản phẩm từ giấy

Bao gồm:

- Tập giấy ghi, phong bì, sổ sách kế toán, nhật ký...;

- Giấy vẽ;

- Tài liệu giáo dục như sách bài tập;

- Giấy gói.

09.6.4.2 Văn phòng phẩm và vật liệu vẽ khác

Bao gồm:

- Bút, bút chì, bút máy, bút bi, bút dạ, mực, tẩy, gọt bút chì...

- Giấy nến, giấy than, miếng thấm mực, bút xóa...

- Bấm lỗ giấy, dao cắt giấy, kéo cắt giấy, keo và chất kết dính dùng trong văn phòng, dập ghim và ghim, kẹp giấy, đinh gắn giấy vẽ...

- Các vật liệu vẽ và sơn như vải, giấy, bảng, sơn, bút sáp màu, phấn màu và bút lông.

Gồm cả:

- Thước kẻ, dụng cụ hình học, bảng đá đen, phấn và hộp bút chì.

Loại trừ:

- Máy tính bỏ túi (08.1.4.2)

09.7 Du lịch trọn gói

09.7.0 Du lịch trọn gói

Bao gồm:

- Các kỳ nghỉ hoặc chuyến du lịch bao trọn gói trong đó cung cấp cho du lịch, ăn, ở, hướng dẫn...

- Chuyến du lịch tham quan nửa ngày và một ngày; cuộc hành hương.

09.7.0.0 Du lịch trọn gói

Bao gồm:

- Các kỳ nghỉ hoặc chuyến du lịch bao trọn gói trong đó cung cấp cho du lịch, ăn, ở, hướng dẫn...

- Chuyến du lịch tham quan nửa ngày và một ngày; cuộc hành hương.

10 GIÁO DỤC ĐÀO TẠO

Nhóm này chỉ gồm dịch vụ giáo dục, bao gồm cả dạy qua truyền thanh, truyền hình cũng như học trực tuyến.

Phân tầng dịch vụ giáo dục dựa trên loại trình độ ở phiên bản 2011 Tiêu chuẩn quốc tế về phân tầng giáo dục của tổ chức văn hóa - khoa học - giáo dục Liên hợp quốc (UNESCO)

Nhóm này không tính chi phí tài liệu giáo dục, như:

- Dịch vụ hỗ trợ giáo dục, chẳng hạn dịch vụ y tế (06),

- Dịch vụ vận tải (07.3),

- Sách (09.6.1),

- Văn phòng phẩm (09.6.4),

- Dịch vụ ăn uống (11.1.2),

- Dịch vụ nhà ở (11.2.0).

10.1 Giáo dục mầm non và giáo dục tiểu học

10.1.0 Giáo dục mầm non và giáo dục tiểu học

Bao gồm:

- Tầng 0 và 1 trong ISCED 2011 Giáo dục đầu đời và tiểu học.

- Chương trình xóa mù chữ cho những người quá tuổi học tiểu học.

- Chuyến dã ngoại là một nội dung của chương trình giáo dục.

10.1.0.1 Giáo dục mầm non

Bao gồm:

- Tầng 0 ISCED: Giáo dục mầm non được thiết kế cơ bản để hỗ trợ sự phát triển đầu đời về nhận thức, thể chất, xã hội và cảm xúc, giới thiệu trẻ mầm non với việc giáo dục có tổ chức ngoài phạm vi gia đình. Chương trình được thiết kế cho trẻ dưới độ tuổi vào cấp tiểu học và là trọng tâm điển hình hay nền tảng học đường. Nội dung giáo dục này có thể được đưa vào bệnh viện, trường học chuyên biệt hay trung tâm đào tạo.

- Chuyến dã ngoại là một phần của chương trình giáo dục (chi phí đi lại, ăn ở).

10.1.0.2 Giáo dục tiểu học

- Tầng 1 ISCED 2011: Giáo dục tiểu học thường bắt đầu từ 6 tuổi và thường kéo dài từ 4 đến 7 năm. Chương trình thông thường được thiết kế để cung cấp kĩ năng cơ bản về đọc, viết và làm toán cho học sinh, thiết lập nền tảng vững chắc về kiến thức và sự am hiểu những lĩnh vực cơ bản cũng như sự phát triển cá nhân và xã hội. Việc giáo dục có tổ chức với trẻ em có nhu cầu đặc biệt cần được đưa cùng với chương trình dạy kĩ năng đọc viết hoặc cơ bản trong và ngoài hệ thống trường học mà tương đồng nội dung đưa vào giáo dục tiểu học.

- Chương trình xóa mù chữ cho học sinh quá tuổi đến trường.

- Chuyến dã ngoại là một phần của chương trình giáo dục (chi phí đi lại, ăn ở).

10.2 Giáo dục trung học

10.2.0 Giáo dục trung học

Bao gồm:

Tầng 2 và 3 của ISCED 2011: giáo dục trung học cơ sở và giáo dục trung học phổ thông. Giáo dục trung học bao gồm cả giáo dục thường xuyên được thiết kế để đặt nền móng cho học tập suốt đời và sự phát triển nhân văn, cung cấp kĩ năng và kiến thức cần thiết khác cho việc học cao hơn hoặc để gia nhập lực lượng lao động. Từ sau trung học cơ sở học sinh có thể lựa chọn tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc vừa học vừa làm.

- Giáo dục có tổ chức cho thanh niên có nhu cầu đặc biệt cũng thuộc nội dung này.

- Giáo dục phổ thông ngoại khóa cho thanh thiếu niên.

- Chuyến dã ngoại hoặc trao đổi học sinh là một phần của chương trình sư phạm (chi phí đi lại, ăn ở).

10.2.0.1 Giáo dục trung học cơ sở

Bao gồm:

- Tầng 2 ISCED 2011: giáo dục trung học cơ sở.

Gồm cả:

- Giáo dục phổ thông ngoại khóa cho thanh thiếu niên.

- Chuyến dã ngoại hoặc trao đổi học sinh là một phần của chương trình sư phạm (chi phí đi lại, ăn ở).

10.2.0.2 Giáo dục trung học phổ thông

Bao gồm:

- Tầng 3 ISCED 2011: giáo dục trung học phổ thông.

Gồm cả:

- Giáo dục phổ thông ngoại khóa cho thanh thiếu niên.

- Chuyến dã ngoại hoặc trao đổi học sinh là một phần của chương trình sư phạm (chi phí đi lại, ăn ở).

10.3 Giáo dục nghề nghiệp

10.3.0 Giáo dục nghề nghiệp

Bao gồm:

- Giáo dục nghề nghiệp xây dựng dựa trên giáo dục phổ thông và hoạt động nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục chuyên môn. Nó hướng tới mức độ cao hơn về chuyên môn cũng như tổng hợp. Nó gồm cả giáo dục học thuật và giáo dục nghề nghiệp cao cấp hay giáo dục chuyên nghiệp. Ở cấp bậc cao nhất, chương trình dẫn tới khả năng nghiên cứu tiên tiến dựa trên các nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu phát triển.

- Chuyến dã ngoại hoặc trao đổi sinh viên là một phần của chương trình sư phạm (chi phí đi lại, ăn ở).

10.3.0.1 Giáo dục sơ, trung cấp

Là chương trình giúp đào tạo người lao động có kiến thức, kỹ năng thực hành cơ bản của một nghề, có khả năng làm việc độc lập và có tính sáng tạo, ứng dụng công nghệ vào công việc.

10.3.0.2 Giáo dục cao đẳng

Là chương trình giáo dục đại học ngắn, thường theo định hướng nghề nghiệp - ứng dụng và chuẩn bị để gia nhập thị trường lao động. Đây cũng là giai đoạn đầu để học tiếp các chương trình giáo dục đại học khác. Nhằm giúp sinh viên có kiến thức chuyên môn và kỹ năng thực hành cơ bản để giải quyết những vấn đề thông thường thuộc chuyên ngành được đào tạo.

10.3.0.3 Giáo dục đại học

Là chương trình giúp sinh viên nắm vững kiến thức chuyên môn và có kỹ năng thực hành thành thạo, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc chuyên ngành được đào tạo.

Thời gian đào tạo: Thực hiện từ bốn đến sáu năm học tùy theo ngành

10.3.0.4 Giáo dục sau đại học

Là chương trình giúp học viên nắm vững lý thuyết, có trình độ cao về thực hành, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc chuyên ngành được đào tạo.

10.4 Giáo dục không phân theo trình độ

10.4.0 Giáo dục không phân theo trình độ

- Chương trình giáo dục thường dành cho người trưởng thành, mà không yêu cầu giáo dục chuyên biệt trước đó, đặc biệt là đào tạo nghề và phát triển văn hóa.

- Khóa học song ngữ và du lịch quốc tế cho nghiên cứu ngôn ngữ.

- Khóa học ngôn ngữ trực tuyến, ở dạng phần mềm và băng nghe.

Loại trừ:

- Học lái xe (07.2.4), khóa đào tạo giải trí như học thể thao hay bài brit được giáo viên tự do đưa ra (09.4.6).

10.4.0.1 Dạy gia sư

Bao gồm:

- Gia sư tự do (bài học riêng), trung tâm gia sư, tổng đài giúp làm bài tập về nhà và những đối tượng tương tự.

10.4.0.2 Giáo dục không phân theo trình độ khác

- Chương trình giáo dục thường dành cho người trưởng thành, mà không yêu cầu giáo dục chuyên biệt trước đó, đặc biệt là đào tạo nghề và phát triển văn hóa.

- Khóa học song ngữ và du lịch quốc tế cho nghiên cứu ngôn ngữ.

Loại trừ:

- Học lái xe (07.2.4), khóa đào tạo giải trí như học thể thao hay bài brit được giáo viên tự do đưa ra (09.4.6).

11 DỊCH VỤ ĂN UỐNG VÀ LƯU TRÚ

11.1 Dịch vụ ăn uống ngoài gia đình

11.1.1 Nhà hàng, quán cà phê và những nơi tương tự

Bao gồm:

- Dịch vụ ăn uống và giải khát (bữa ăn, đồ ăn nhẹ, đồ uống và giải khát) được cung cấp bởi nhà hàng, quán cà phê, tiệc buffet, quán bar, phòng trà.., kể cả:

- Nơi cung cấp các dịch vụ giải trí, văn hóa thể thao hoặc giải trí: rạp hát, rạp chiếu phim, sân vận động thể thao, bể bơi, khu phức hợp thể thao, bảo tàng, phòng trưng bày nghệ thuật, câu lạc bộ đêm, địa điểm khiêu vũ...

- Trên phương tiện giao thông công cộng (xe khách, tàu hỏa, thuyền, máy bay...) khi được định giá riêng.

Gồm cả:

- Bán các hàng thực phẩm và đồ uống để ăn ngay tại ki-ốt, quầy hàng thực phẩm, bán hàng rong và những nơi tương tự bao gồm cả các hàng thực phẩm và đồ uống pha chế sẵn tại các máy bán hàng tự động.

- Bán các món ăn nấu bởi các nhà hàng để tiêu thụ ngoài cơ sở của họ.

- Bán các món ăn chế biến bởi nhà thầu cung ứng dù được khách hàng đến lấy hoặc giao tận nhà cho khách hàng.

- Tiền tip.

Loại trừ:

- Mua thuốc lá (02.2.0); cuộc gọi điện thoại (08.3.0).

11.1.1.1 Nhà hàng, quán cà phê

Bao gồm:

- Dịch vụ ăn uống, giải khát (bữa ăn, đồ ăn nhẹ, đồ uống và giải khát) được cung cấp bởi:

- Nơi phục vụ các bữa ăn chính;

- Nơi chủ yếu phục vụ đồ uống: quán cà phê, tiệc buffet, quán bar, phòng trà...

- Nơi cung cấp các dịch vụ giải trí, văn hóa thể thao hoặc giải trí: rạp hát, rạp chiếu phim, sân vận động thể thao, bể bơi, khu phức hợp thể thao, bảo tàng, phòng trưng bày nghệ thuật, câu lạc bộ đêm, địa điểm khiêu vũ;

- Nhà hàng tự phục vụ;

- Tiêu thụ điếu thuốc lá trong phòng chờ/quán shisha;

Gồm: tiền tip.

Loại trừ:

- Mua thuốc lá (02.2.0); cuộc gọi điện thoại (08.3.0).

11.1.1.2 Dịch vụ đồ ăn nhanh và đồ ăn mang đi

Bao gồm:

- Dịch vụ ăn uống và giải khát được cung cấp bởi:

- Những điểm phục vụ bữa ăn nhẹ hoặc đồ ăn nhanh;

- Trên phương tiện giao thông công cộng (xe khách, tàu hỏa, thuyền, máy bay,...) khi được định giá riêng;

- Xe chở thực phẩm;

- Bán thực phẩm và đồ uống để ăn ngay tại ki-ốt, quầy hàng thực phẩm, bán hàng rong và những nơi tương tự bao gồm cả các hàng thực phẩm và đồ uống pha chế sẵn tại các máy bán hàng tự động;

- Bán các món ăn nấu bởi các nhà hàng để tiêu thụ ngoài cơ sở của họ;

- Bán các món ăn chế biến bởi nhà thầu cung ứng dù được khách hàng đến lấy hoặc giao tận nhà cho khách hàng;

- Thịt gà nướng và những thứ tương tự cho dùng ngay.

Gồm: tiền tip.

11.1.2 Nhà ăn căng-tin hoặc nhà ăn trong trường học

Bao gồm:

- Dịch vụ ăn uống và giải khát tại căng-tin hay nhà ăn nơi làm việc, văn phòng, và trong trường học, đại học và tổ chức giáo dục khác.

- Nhà ăn trong trường đại học, bữa ăn và phòng ăn tập thể của sĩ quan.

Loại trừ:

- Thực phẩm và đồ uống cung cấp cho bệnh viện nội trú (06.3).

11.1.2.0 Nhà ăn căn-tin hoặc nhà ăn trong trường học

Bao gồm:

- Dịch vụ ăn uống và giải khát tại căng-tin hay nhà ăn nơi làm việc, văn phòng, trong trường học, đại học và tổ chức giáo dục khác.

Gồm cả:

- Nhà ăn trong trường đại học, bữa ăn và phòng ăn tập thể của sĩ quan.

Loại trừ:

- Thực phẩm và đồ uống cung cấp cho bệnh viện nội trú (06.3).

11.2 Dịch vụ lưu trú

11.2.0 Dịch vụ lưu trú

Bao gồm:

- Dịch vụ lưu trú của:

- Khách sạn, nhà nội trú, nhà nghỉ, nhà trọ và các tổ chức cung cấp dịch vụ trọ qua đêm có thêm bữa điểm tâm;

- Làng nghỉ dưỡng, trung tâm nghỉ mát, khu cắm trại và dành cho các đoàn lữ hành, nhà trọ giá rẻ và nhà gỗ trên núi;

- Trường nội trú và các tổ chức giáo dục khác khi được định giá riêng;

- Giao thông công cộng (tàu hỏa, thuyền...) khi được định giá riêng;

- Nhà trọ giá rẻ cho công nhân và người nhập cư;

- Đặt phòng khách sạn theo giờ;

- Nhà lưu động (không di động); thuyền;

- Dịch vụ lưu trú được cung cấp bởi cá nhân trong khoảng thời gian một năm hoặc ít hơn;

- Phí truy cập mạng cho người lên danh sách, tìm và thuê nhà nghỉ;

- Phí lưu trú cho hãng du lịch, nếu được định giá riêng biệt.

- Tiền quà, dịch vụ khuân vác.

Loại trừ:

- Chi trả của hộ gia đình cư ngụ tại một căn phòng trong một khách sạn hoặc nhà nội trú được coi như nơi ở chính của họ (04.1.1); tiền thuê do các hộ gia đình trả cho chỗ cư ngụ tạm thời hoặc chỗ cư ngụ sẻ chia theo thời gian (04.1.2); các cuộc gọi điện thoại (08.3 1); dịch vụ cung ứng tại các cơ sở này, ngoại trừ cho bữa ăn sáng hoặc bữa ăn khác được tính vào giá nơi lưu trú (11.1.1); nhà ở trong trại trẻ mồ côi, nhà ở cho người tàn tật hoặc rối loạn chức năng (13.3.0).

11.2.0.1 Khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ và những dịch vụ lưu trú tương tự

- Dịch vụ lưu trú trong khách sạn, nhà nghỉ,

- Dịch vụ lưu trú trong nhà trọ và những điểm tương tự, kể cả nhà nội trú, nhà trọ và các tổ chức cung cấp dịch vụ trọ qua đêm có thêm bữa điểm tâm,

- Dịch vụ lưu trú được cung cấp bởi cá nhân trong khoảng thời gian một năm hoặc ít hơn.

11.2.0.2 Khu nghỉ dưỡng, khu cắm trại, nhà trọ và những dịch vụ lưu trú tương tự

Bao gồm:

- Làng nghỉ dưỡng, trung tâm nghỉ mát, khu cắm trại và dành cho các đoàn lữ hành, nhà trọ giá rẻ, những địa điểm tương tự và nhà gỗ trên núi.

- Dịch vụ ăn nghỉ tại trung tâm nghỉ mát tại điểm cắm trại làng nghỉ dưỡng, khu dành cho các đoàn lữ hành, thuyền neo tại chỗ.

11.2.0.9 Dịch vụ lưu trú của các cơ sở khác

Bao gồm:

- Trường nội trú và các tổ chức giáo dục khác khi được định giá riêng,

- Giao thông công cộng (tàu hỏa, thuyền...) khi được định giá riêng,

- Nhà trọ giá rẻ cho công nhân và người nhập cư,

- Đặt phòng khách sạn theo giờ,

- Phí lưu trú cho hãng du lịch, nếu được định giá riêng biệt,

- Phí truy cập mạng cho người lên danh sách, tìm và thuê nhà nghỉ,

- Nhà lưu động (không di động); thuyền.

12 DỊCH VỤ BẢO HIỂM VÀ TÀI CHÍNH

12.1 Dịch vụ bảo hiểm

Phí dịch vụ bảo hiểm được phân loại theo loại hình bảo hiểm, cụ thể là: bảo hiểm nhân thọ và bảo hiểm phi nhân thọ (có nghĩa là, bảo hiểm liên quan đến nhà ở, y tế, giao thông vận tải...). Phí dịch vụ bảo hiểm đa rủi ro chi trả một số rủi ro sẽ được phân loại trên cơ sở các chi phí rủi ro chính nếu các chi phí dịch vụ cho những rủi ro được bảo hiểm không thể phân bổ.

Phí dịch vụ bảo hiểm được định nghĩa là sự chênh lệch giữa tiền đòi bồi thường đến hạn và phí bảo hiểm thực thu với món trả trên tiền bảo hiểm.

12.1.1 Bảo hiểm nhân thọ

Bao gồm:

- Phí dịch vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm phúc lợi tử vong, bảo hiểm giáo dục,...

12.1.1.0 Bảo hiểm nhân thọ

Bao gồm:

- Phí dịch vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm phúc lợi tử vong, bảo hiểm giáo dục...

12.1.2 Bảo hiểm nhà ở

- Phí dịch vụ do chủ hộ sở hữu và người thuê nhà chi trả cho các loại bảo hiểm thường được người thuê nhà rút ra phòng hỏa hoạn, trộm cắp, thiệt hại nước, v.v.

Loại trừ: phí dịch vụ do chủ hộ sở hữu và người thuê nhà chi trả cho các loại bảo hiểm thường được gia chủ rút ra (tiêu dùng trung gian).

12.1.2.0 Bảo hiểm nhà ở

Bao gồm:

- Phí dịch vụ do chủ hộ sở hữu và người thuê nhà chi trả cho các loại bảo hiểm thường được người thuê nhà rút ra phòng hỏa hoạn, trộm cắp, thiệt hại nước...

Loại trừ:

- Phí dịch vụ do chủ hộ sở hữu và người thuê nhà chi trả cho các loại bảo hiểm thường được gia chủ rút ra (tiêu dùng trung gian).

12.1.3 Bảo hiểm sức khỏe

- Phí dịch vụ bệnh nhân và bảo hiểm tai nạn,

- Phí dịch vụ bảo hiểm y tế xã hội (bắt buộc),

- Phí dịch vụ bảo hiểm y tế du lịch.

12.1.3.0 Bảo hiểm sức khỏe

Bao gồm:

- Phí dịch vụ bệnh nhân và bảo hiểm tai nạn,

- Phí dịch vụ bảo hiểm y tế xã hội (bắt buộc),

- Phí dịch vụ bảo hiểm y tế du lịch.

12.1.4 Bảo hiểm giao thông

- Phí dịch vụ bảo hiểm phương tiện giao thông cá nhân.

- Phí dịch vụ bảo hiểm du lịch (chi trả cho kế hoạch chuyến đi, hủy chuyến đi...) và bảo hiểm hành lý.

12.1.4.1 Bảo hiểm phương tiện giao thông

Bao gồm:

- Phí dịch vụ bảo hiểm phương tiện giao thông cá nhân.

12.1.4.2 Bảo hiểm du lịch

Bao gồm:

- Phí dịch vụ bảo hiểm du lịch (chi trả cho kế hoạch chuyến đi, hủy chuyến đi...) và bảo hiểm hành lý.

Loại trừ:

- Dịch vụ bảo hiểm y tế du lịch (12.1.3.0)

12.1.5 Bảo hiểm khác

Bao gồm:

- Phí dịch vụ bảo hiểm khác như trách nhiệm dân sự với tổn thất hoặc thiệt hại cho bên thứ ba hay tài sản của họ.

Loại trừ:

- Phí dịch vụ bảo hiểm phương tiện vận tải cá nhân (12.1.4).

12.1.5.0 Bảo hiểm khác

Bao gồm:

- Phí dịch vụ bảo hiểm khác như trách nhiệm dân sự với tổn thất hoặc thiệt hại cho bên thứ ba hay tài sản của họ.

Loại trừ:

- Phí dịch vụ bảo hiểm phương tiện vận tải cá nhân (12.1.4).

12.2 Dịch vụ tài chính

12.2.1 Dịch vụ trung gian tài chính được xác định gián tiếp (FISIM)

Bao gồm:

- Dịch vụ trung gian tài chính được xác định gián tiếp.

12.2.1.0 Dịch vụ trung gian tài chính được xác định gián tiếp

Bao gồm:

- Dịch vụ trung gian tài chính được xác định gián tiếp.

12.2.9 Dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu

Bao gồm:

- Chi phí thực tế cho các dịch vụ tài chính của ngân hàng, bưu điện, ngân hàng tiết kiệm, tổ chức đổi tiền và các thiết chế tài chính khác;

- Phí và lệ phí dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư, tư vấn thuế và các dịch vụ tương tự;

- Phí quản lý quỹ hưu trí cá nhân và các quỹ khác;

- Phí chuyển tiền.

12.2.9.1 Phí của các ngân hàng, bưu điện

Bao gồm:

- Phí dịch vụ tài chính của ngân hàng, bưu điện, ngân hàng tiết kiệm, tổ chức đổi tiền và các thiết chế tài chính khác.

12.2.9.2 Phí và lệ phí dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư

Bao gồm:

- Phí dịch vụ tư vấn thuế và các dịch vụ tương tự.

12.2.9.9 Dịch vụ tài chính quốc tế và các dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu

Bao gồm:

- Phí chuyển tiền;

- Phí quản lý quỹ hưu trí cá nhân và các quỹ khác;

- Các dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu.

13 CHĂM SÓC CÁ NHÂN, BẢO TRỢ XÃ HỘI VÀ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ KHÁC

13.1 Hàng hóa và dịch vụ cho chăm sóc cá nhân

13.1.1 Thiết bị điện tử chăm sóc cá nhân

Bao gồm:

- Dao cạo râu điện, máy xén tóc và tẩy lông, máy sấy tóc cầm tay và máy sấy tóc có nắp, bàn duỗi thẳng, kẹp uốn tóc và lược tạo kiểu tóc, đèn tử ngoại, máy rung, bàn chải đánh răng điện và các thiết bị điện khác cho vệ sinh răng miệng...

- Sửa chữa thiết bị điện tử chăm sóc cá nhân.

13.1.1.1 Thiết bị điện tử chăm sóc cá nhân

Bao gồm:

- Dao cạo râu điện, máy xén tóc và tẩy lông, máy sấy tóc cầm tay và máy sấy tóc có nắp, bàn duỗi thẳng, kẹp uốn tóc và lược tạo kiểu tóc, đèn tử ngoại, máy rung, bàn chải đánh răng điện và các thiết bị điện khác cho vệ sinh răng miệng...

Loại trừ:

- Sửa chữa thiết bị điện tử chăm sóc cá nhân.

13.1.1.2 Sửa chữa thiết bị điện tử chăm sóc cá nhân

Bao gồm:

- Sửa chữa thiết bị điện tử chăm sóc cá nhân.

13.1.2 Thiết bị, vật dụng và sản phẩm chăm sóc cá nhân khác

Bao gồm:

- Thiết bị không dùng điện: dao cạo râu, dao cạo và xén tóc và lưỡi dao cho dụng cụ này, kéo, dũa móng tay, lược, bàn chải cạo râu, bàn chải tóc, bàn chải đánh răng, bàn chải móng tay, kẹp tóc, dụng cụ uốn, cân điện tử cá nhân, cân trẻ em...

- Vật dụng vệ sinh cá nhân: xà phòng vệ sinh, xà phòng đặc dụng, dầu và sữa rửa mặt, xà phòng cạo râu, kem và bột cạo râu, kem đánh răng, sáp tẩy lông...

- Sản phẩm làm đẹp: son môi, sơn móng tay, sản phẩm trang điểm và tẩy trang (bao gồm cả hộp phấn sáp bột bỏ túi, bàn chải và cái nùi bông thoa phấn), keo xịt tóc và nước thơm gội đầu, các sản phẩm trước khi cạo râu và sau khi cạo râu, sản phẩm tắm nắng và kem chống nắng, chất tẩy lông, nước hoa và nước vệ sinh, ...

13.1.2.1 Thiết bị chăm sóc cá nhân không dùng điện

Bao gồm:

- Dao cạo râu, dao cạo và xén tóc và lưỡi dao cho dụng cụ này, kéo, dũa móng tay, lược, bàn chải cạo râu, bàn chải tóc, bàn chải đánh răng, bàn chải móng tay, kẹp tóc, dụng cụ uốn, cân điện tử cá nhân, cân trẻ em...

13.1.2.2 Đồ dùng vệ sinh cá nhân thiết yếu

Bao gồm:

- Xà phòng vệ sinh và xà phòng y tế, xà phòng và kem cạo râu, dầu gội đầu và sản phẩm bồn tắm, giấy vệ sinh, khăn giấy, các chất khử mùi, khăn ăn của trẻ sơ sinh (kể cả khăn ăn dùng một lần của trẻ sơ sinh), băng vệ sinh và khăn vệ sinh của phụ nữ.

Loại trừ:

- Khăn mùi xoa làm bằng vải sợi.

13.1.2.9 Vật phẩm chăm sóc cá nhân khác

Bao gồm:

- Dầu và sữa rửa mặt, sáp tẩy lông, áo bông, khăn giấy, bông gòn, bọt biển nhà vệ sinh...

- Sản phẩm chăm sóc sức khỏe và bí truyền (phương thuốc tự nhiên, thảo mộc, đá chữa bệnh,...)

- Sản phẩm làm đẹp: son môi, sơn móng tay, sản phẩm trang điểm và tẩy trang (bao gồm cả hộp phấn sáp bột bỏ túi, bàn chải và cái nùi bông thoa phấn), keo xịt tóc và nước thơm gội đầu, các sản phẩm trước khi cạo râu và sau khi cạo râu, sản phẩm tắm nắng và kem chống nắng, chất tẩy lông, nước hoa và nước vệ sinh...

13.1.3 Dịch vụ làm tóc và chăm sóc sắc đẹp

Bao gồm:

- Dịch vụ tại tiệm làm tóc, hớt tóc, cửa hiệu làm đẹp, chăm sóc móng tay, móng chân, tắm Thổ Nhĩ Kỳ, phòng tắm hơi, phòng tắm nắng, mát xa phi y tế...

- Chăm sóc toàn thân, chống rụng tóc, câu lạc bộ ăn kiêng, dịch vụ xăm mình và xỏ lỗ,

- Phẫu thuật thẩm mỹ cho các mục đích khác ngoài phẫu thuật chỉnh hình.

Loại trừ:

- Spa cho mục đích y tế (06.2) hoặc (06.3); trung tâm thể dục thẩm mỹ (09.4.6).

13.1.3.1 Làm tóc cho nam giới và trẻ em

Bao gồm:

- Dịch vụ tại tiệm làm tóc, hớt tóc cho nam giới và trẻ em.

13.1.3.2 Làm tóc cho phụ nữ

Bao gồm:

- Dịch vụ tại tiệm làm tóc cho phụ nữ.

13.1.3.3 Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp

Bao gồm:

- Chăm sóc sắc đẹp trên khuôn mặt, chống rụng tóc, phòng tắm nắng, chăm sóc móng chân, chăm sóc toàn thân, chăm sóc móng tay, trị liệu Thalasso, phòng tắm Thổ Nhĩ Kỳ, phòng tắm hơi, mát xa phi y tế...,

- Câu lạc bộ ăn kiêng, dịch vụ xăm mình và xỏ lỗ,

- Phẫu thuật thẩm mỹ cho các mục đích khác ngoài phẫu thuật chỉnh hình.

13.2 Hàng hóa và vật dụng cá nhân chưa được phân vào đâu

13.2.1 Trang sức, đồng hồ treo tường và đồng hồ đeo tay

Bao gồm:

- Đá, kim loại và đồ trang sức quý hiếm được tạo hình từ đá và kim loại đó;

- Đồ nữ trang giả, khuy măng sét và kẹp cà vạt;

- Đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay, đồng hồ bấm giờ, đồng hồ báo thức, đồng hồ du lịch;

- Sửa chữa các sản phẩm này.

Loại trừ:

- Đồ trang trí (05.1.1) hoặc (05.4.0); đồng hồ radio (08.1.5); đá, kim loại và đồ trang sức quý được tạo hình từ những loại đá và kim loại này thu được chủ yếu nhằm giữ giá trị (hình thành vốn); đồng hồ thông minh (08.1.3)

13.2.1.1 Trang sức, đồng hồ treo tường và đồng hồ đeo tay

Bao gồm:

- Đá, kim loại và đồ trang sức quý hiếm được tạo hình từ đá và kim loại đó;

- Đồ nữ trang giả, khuy măng sét và kẹp cà vạt;

- Đồng hồ treo tường, đồng hồ đeo tay, đồng hồ bấm giờ, đồng hồ báo thức, đồng hồ du lịch;

Loại trừ:

- Đồ trang trí (05.1.1) hoặc (05.4.0);

- Đá, kim loại và đồ trang sức quý được tạo hình từ những loại đá và kim loại này, chủ yếu nhằm giữ giá trị (hình thành vốn);

- Đồng hồ radio (08.1.5);

- Đồng hồ thông minh (08.1.3).

13.2.1.2 Sửa chữa trang sức, đồng hồ treo tường và đồng hồ đeo tay

Bao gồm:

- Sửa chữa trang sức, đồng hồ treo tường và đồng hồ đeo tay.

13.2.9 Vật dụng cá nhân khác

Bao gồm:

- Các mặt hàng du lịch và đồ chứa vật dụng cá nhân: vali, hòm, túi du lịch, cặp tài liệu, cặp bọc bằng da, cặp sách, ví nam, ví nữ...;

- Vật dụng cho em bé: xe nôi, xe đẩy, giường nôi, ghế ngồi có thể ngả, giường và ghế ngồi cho trẻ trên xe ô tô, cái địu trẻ em trên lưng, cái địu trẻ em ở đằng trước, dây đai để giữ trẻ và dây an toàn...;

- Vật dụng cho người hút thuốc: ống, bật lửa, hộp thuốc lá, dụng cụ cắt xì gà, gạt tàn thuốc, thiết bị thuốc lá điện tử...;

- Vật dụng cá nhân linh tinh: kính mắt, cây gậy chống đi bộ và ba toong, ô dù và lọng, quạt, dây móc khóa...;

- Vật dụng tang lễ: quan tài, bia mộ, bình đựng di cốt...;

- Sửa chữa và thuê các sản phẩm này.

- Chất lỏng dễ cháy; nhiệt kế treo tường và khí áp kế.

Loại trừ:

- Nội thất cho trẻ (05.1.1); túi mua đồ (05.2.0); bình bú sữa (05.4.0).

13.2.9.1 Hàng hóa và vật dụng du lịch, cho trẻ em và vật dụng cá nhân khác chưa được phân vào đâu

Bao gồm:

- Các mặt hàng du lịch và đồ chứa vật dụng cá nhân: vali, hòm, túi du lịch, cặp tài liệu, cặp bọc bằng da, cặp sách, ví nam, ví nữ, túi xách, ba lô.;

- Vật dụng cho em bé:

- Xe nôi, xe đẩy;

- Giường nôi;

- Ghế ngồi có thể ngả;

- Giường và ghế ngồi cho trẻ trên xe ô tô;

- Cái địu trẻ em trên lưng;

- Cái địu trẻ em ở đằng trước;

- Dây đai để giữ trẻ và dây an toàn...;

- Vật dụng cho người hút thuốc: ống, bật lửa, hộp thuốc lá, dụng cụ cắt xì gà, gạt tàn thuốc, thiết bị thuốc lá điện tử...;

- Vật dụng cá nhân linh tinh: kính mắt, cây gậy chống đi bộ và ba toong, ô dù và lọng, quạt, dây móc khóa...;

- Vật dụng tang lễ: quan tài, bia mộ, bình đựng di cốt...;

- Sửa chữa và thuê các sản phẩm này.

- Chất lỏng dễ cháy; nhiệt kế treo tường và khí áp kế.

Loại trừ:

- Túi mua đồ (05.2.0.9)

- Nội thất cho trẻ (05.1.1.9)

- Bình bú sữa (05.4.0.3)

13.2.9.2 Sửa chữa hoặc thuê vật dụng cá nhân khác

Bao gồm:

- Sửa chữa những vật dụng này.

- Thuê những vật dụng này.

13.3 Bảo trợ xã hội

Bảo trợ xã hội như định nghĩa tại đây bao gồm dịch vụ hỗ trợ và trợ giúp phi y tế được cung cấp cho những đối tượng: người già, người khuyết tật, mắc chấn thương và bệnh nghề nghiệp, nạn nhân, thất nghiệp, nghèo túng, vô gia cư, người có thu nhập thấp, người bản địa, người nhập cư, tị nạn, người nghiện rượu và ma túy... Nó gồm cả dịch vụ hỗ trợ và trợ giúp cung cấp cho gia đình và trẻ em.

13.3.0 Bảo trợ xã hội

Dịch vụ này gồm chăm sóc dân cư, trợ giúp gia đình, chăm sóc ban ngày và tái phục hồi. Cụ thể hơn, nhóm này bao gồm thanh toán của hộ gia đình cho:

- Nhà dưỡng lão ngoài khu vực y tế cho người cao tuổi, nhà ở ngoài khu vực y tế cho người khuyết tật, trung tâm tái hồi phục cung cấp hỗ trợ dài hạn phi y tế cho cá nhân hơn là chăm sóc sức khỏe và liệu pháp hồi phục, trường học cho người khuyết tật với mục tiêu chính là giúp học sinh vượt qua khiếm khuyết bản thân.

- Hỗ trợ phi y tế để cưu mang người già và người khuyết tật tại nhà (dịch vụ vệ sinh nhà, chương trình bữa ăn, các trung tâm chăm sóc ban ngày, dịch vụ chăm sóc ban ngày, dịch vụ chăm sóc kỳ nghỉ);

- Giữ trẻ khi xa gia đình, nhà trẻ, các cơ sở chăm sóc ban ngày, vú nuôi, nhà trẻ và các cơ sở trông giữ trẻ khác cho trẻ sơ sinh, mẫu giáo (ngoài hệ thống giáo dục), tổ mẫu giáo và các cơ sở trông giữ trẻ khác;

- Tư vấn, hướng dẫn, xét định, khích lệ và tiếp nhận dịch vụ cho gia đình.

Loại trừ:

Hỗ trợ xã hội và dịch vụ chăm sóc xã hội khác mà được tích hợp vào gói chăm sóc đi kèm dịch vụ y tế sẽ được gộp vào nhóm 06.2.3 nếu dịch vụ y tế không yêu cầu ở lại qua đêm và 06.3.2 nếu dịch vụ đó yêu cầu ở lại qua đêm. Ví dụ, dịch vụ nhà an dưỡng y tế hoặc bệnh viện điều dưỡng; dịch vụ của các nhà dưỡng lão với các dịch vụ chăm sóc điều dưỡng; bệnh xá cho chăm sóc bệnh nhân nội trú; dịch vụ của các cơ sở chăm sóc giảm nhẹ cho bệnh nan y; dịch vụ của các nhà dưỡng lão; nhà nghỉ dưỡng với chăm sóc điều dưỡng; dịch vụ của các cơ sở điều dưỡng

chuyên môn (ví dụ tại Hoa Kỳ); dịch vụ nhà giáo dưỡng; dịch vụ của các cơ sở chữa chậm phát triển tinh thần dân cư; khám sức khỏe tinh thần và lạm dụng thuốc cho bệnh nhân mãn tính (ví dụ những người có bệnh mất trí nhớ); dịch vụ của các cơ sở phục hồi chức năng cho người nghiện rượu hoặc nghiện ma túy (trừ các bệnh viện được cấp phép); dịch vụ của các nhà an dưỡng hoặc các bệnh viện sức khỏe tâm thần sẽ được xếp vào nhóm 06.3.2.

13.3.0.1 Dịch vụ chăm sóc trẻ em

Bao gồm:

- Giữ trẻ khi xa gia đình,

- Nhà trẻ, các cơ sở chăm sóc ban ngày, vú nuôi, nhà trẻ và các cơ sở trông giữ trẻ khác cho trẻ sơ sinh,

- Mẫu giáo (ngoài hệ thống giáo dục),

- Trung tâm sau giờ học.

Loại trừ:

- Người trông trẻ (05.6.2.1)

- Trường mẫu giáo trong hệ thống giáo dục (nhóm 10)

13.3.0.2 Nhà dưỡng lão ngoài khu vực y tế cho người cao tuổi và nhà ở cho người khuyết tật

Bao gồm:

- Nhà dưỡng lão cho người cao tuổi,

- Nhà ở cho người khuyết tật,

- Trung tâm phục hồi chức năng và liệu pháp phục hồi chức năng ngoài ngành y;

Loại trừ:

Dịch vụ nhà an dưỡng y tế hoặc bệnh viện điều dưỡng; dịch vụ của các nhà dưỡng lão với các dịch vụ chăm sóc điều dưỡng; bệnh xá cho chăm sóc bệnh nhân nội trú; dịch vụ của các cơ sở chăm sóc giảm nhẹ cho bệnh nan y; dịch vụ của các nhà dưỡng lão; nhà nghỉ dưỡng với chăm sóc điều dưỡng; dịch vụ của các cơ sở điều dưỡng chuyên môn (ví dụ tại Hoa Kỳ); dịch vụ nhà giáo dưỡng. dịch vụ của các cơ sở chữa chậm phát triển trí não dân cư; khám sức khỏe tâm thần và lạm dụng thuốc cho bệnh nhân mãn tính (ví dụ những người có bệnh mất trí nhớ); dịch

vụ của các cơ sở phục hồi chức năng cho người nghiện rượu hoặc nghiện ma túy (trừ các bệnh viện được cấp phép); dịch vụ của các nhà an dưỡng hoặc các bệnh viện sức khỏe tâm thần.

13.3.0.3 Dịch vụ cưu mang thành viên trong gia đình riêng

Bao gồm:

- Hỗ trợ cưu mang người già và người khuyết tật tại nhà (dịch vụ vệ sinh nhà, chương trình bữa ăn, các trung tâm chăm sóc ban ngày, dịch vụ chăm sóc ban ngày, dịch vụ chăm sóc kỳ nghỉ).

13.3.0.9 Dịch vụ bảo trợ xã hội khác

Bao gồm:

- Trường học cho người khuyết tật với mục tiêu chính là giúp học sinh vượt qua khiếm khuyết bản thân.

- Hướng dẫn, xét định, khích lệ và tiếp nhận dịch vụ cho gia đình.

13.4 Những dịch vụ khác chưa được phân vào đâu

13.4.0 Những dịch vụ khác chưa được phân vào đâu

Bao gồm:

- Phí dịch vụ pháp lý, công ty tuyển dụng...

- Phí dịch vụ lo lễ tang và dịch vụ tang lễ khác;

- Thanh toán cho các dịch vụ của đại lý bất động sản, đại lý nhà đất, nhà bán đấu giá, phòng bán hàng đấu giá, các nhà môi giới chứng khoán và các trung gian khác;

- Thanh toán cho bản sao và bản mô phỏng giấy tờ khác;

- Lệ phí cấp giấy khai sinh, giấy chứng nhận tình trạng hôn nhân, giấy khai tử và văn bản hành chính khác;

- Thanh toán cho các thông báo và quảng cáo đăng trên báo;

- Thanh toán cho các dịch vụ tướng pháp, nhà chiêm tinh, thám tử tư, vệ sĩ, công ty mai mối và các nhà tư vấn hướng dẫn kết hôn, nhà văn quần chúng, nhượng quyền phức hợp (ghế, nhà vệ sinh, phòng để mũ áo), xăm mình và xỏ lỗ,..

13.4.0.0 Những dịch vụ khác chưa được phân vào đâu

Bao gồm:

- Phí dịch vụ pháp lý, công ty tuyển dụng...;

- Phí dịch vụ lo lễ tang và dịch vụ tang lễ khác;

- Thanh toán cho các dịch vụ của đại lý bất động sản, đại lý nhà đất, nhà bán đấu giá, phòng bán hàng đấu giá, các nhà môi giới chứng khoán và các trung gian khác;

- Thanh toán cho bản sao và bản mô phỏng giấy tờ khác;

- Lệ phí cấp giấy khai sinh, giấy chứng nhận tình trạng hôn nhân, giấy khai tử và văn bản hành chính khác;

- Thanh toán cho các thông báo và quảng cáo đăng trên báo;

- Thanh toán cho các dịch vụ tướng pháp, nhà chiêm tinh, thám tử tư, vệ sĩ, công ty mai mối và các nhà tư vấn hướng dẫn kết hôn, nhà văn quần chúng, nhượng quyền phức hợp (ghế, nhà vệ sinh, phòng để mũ áo), xăm mình và xỏ lỗ,...